



**ĐỀ ÁN
SẮP XẾP ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP XÃ
CỦA TỈNH QUẢNG NGÃI NĂM 2025**

(Kèm theo Công văn số 205/UBND-NC ngày 22/4/2025 của UBND tỉnh)

Căn cứ Kết luận số 127-KL/TW ngày 28/02/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về triển khai nghiên cứu, đề xuất tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị; Nghị quyết số 60-NQ/TW ngày 12/4/2025 của Hội nghị lần thứ 11 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII; Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính năm 2025; Nghị quyết số 74/NQ-CP ngày 07/4/2025 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp; Quyết định số 759/QĐ-TTg ngày 14/4/2025 của Chính phủ phê duyệt Đề án sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình chính quyền địa phương 02 cấp;

UBND tỉnh Quảng Ngãi xây dựng Đề án sắp xếp đơn vị hành chính (viết tắt là ĐVHC) cấp xã tỉnh Quảng Ngãi năm 2025, cụ thể như sau:

Phần I

**CĂN CỨ CHÍNH TRỊ, PHÁP LÝ VÀ SỰ CẦN THIẾT
SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ**

I. CĂN CỨ CHÍNH TRỊ, PHÁP LÝ

1. Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013.
2. Nghị quyết số 60-NQ/TW ngày 12/4/2025 của Hội nghị lần thứ 11 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII.
3. Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.
4. Kết luận số 127-KL/TW ngày 28/02/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về triển khai nghiên cứu, đề xuất tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị.
5. Kết luận số 137-KL/TW ngày 28/3/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về Đề án sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp.
6. Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 65/2025/QH15 ngày 19/02/2025.

7. Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của ĐVHC và phân loại ĐVHC (sửa đổi, bổ sung tại Nghị quyết số 27/2022/UBTVQH15 ngày 21/9/2022).

8. Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14/4/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính năm 2025.

9. Nghị quyết số 74/NQ-CP ngày 07/4/2025 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp.

10. Quyết định số 759/QĐ-TTg ngày 14/4/2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

II. SỰ CẦN THIẾT SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ CỦA TỈNH QUẢNG NGÃI

1. Quảng Ngãi là tỉnh nằm ở vùng Duyên hải Nam Trung Bộ, có tọa độ địa lý 14°32'04" đến 15°25'00" vĩ độ Bắc và từ 108°06'00" đến 109°04'00" kinh độ Đông. Phía Đông giáp biển Đông, phía Tây giáp tỉnh Kon Tum và tỉnh Gia Lai, phía Nam giáp tỉnh Bình Định, phía Bắc giáp tỉnh Quảng Nam.

Tỉnh Quảng Ngãi nằm ở vị trí trung độ của cả nước (cách Thủ đô Hà Nội 883 km về phía Bắc và cách thành phố Hồ Chí Minh 838 km về phía Nam) và nằm trong vùng kinh tế trọng điểm miền Trung. Quảng Ngãi có các tuyến giao thông kết nối quan trọng như Quốc lộ 1, Quốc lộ 24, cao tốc Bắc - Nam (đoạn nối Đà Nẵng - Bình Định) và đường sắt Bắc - Nam, kết nối theo hướng Bắc - Nam với hai vùng kinh tế quan trọng bậc nhất và lớn nhất cả nước: vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ và vùng kinh tế trọng điểm phía Nam, kết nối theo hướng Đông - Tây với các tỉnh Tây nguyên, Lào và Đông Bắc Thái Lan. Xét vị trí trong môi liên hệ liên vùng Duyên hải Nam Trung Bộ, Quảng Ngãi cách sân bay Chu Lai (*Quảng Nam*) khoảng 40 km, cách sân bay quốc tế Đà Nẵng khoảng 150 km, cách sân bay Phù Cát (*Bình Định*) khoảng 150 km; cách các trung tâm đô thị lớn là thành phố Đà Nẵng khoảng 150 km, thành phố Hội An khoảng 130 km, thành phố Tam Kỳ khoảng 70 km, thành phố Quy Nhơn khoảng 175 km, thành phố Nha Trang hơn 380 km, thành phố Phan Rang hơn 470 km và thành phố Phan Thiết hơn 600 km. Trong môi liên hệ vùng Tây Nguyên, Quảng Ngãi cách thành phố Kon Tum khoảng 190 km, thành phố Pleiku khoảng 230 km, thành phố Buôn Ma Thuột hơn 400 km và thành phố Đà Lạt hơn 520 km.

Với những ưu thế về vị trí địa lý, điều kiện tự nhiên, tài nguyên thiên nhiên, tiềm năng kinh tế - xã hội và chính sách lãnh đạo của Đảng và Nhà nước, Quảng Ngãi sẽ tiếp tục phấn đấu là tỉnh phát triển khá của cả nước, có thu nhập bình quân đầu người ít nhất bằng mức bình quân của cả nước, tập trung phát triển kinh tế số, kinh tế xanh và kinh tế tuần hoàn, từng bước hình thành công nghiệp xanh, công nghiệp công nghệ cao tại các khu công nghiệp và cụm công nghiệp tập trung như định hướng Quy hoạch tỉnh Quảng Ngãi thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã đề ra.

2. Chính quyền địa phương của tỉnh hiện nay có quá trình hình thành, phát

triển gắn với quá trình tổ chức đơn vị hành chính 03 cấp (tỉnh, huyện, xã) ổn định xuyên suốt từ thời kỳ đầu thành lập nước đến nay, cơ bản bảo đảm sự kế thừa, bảo tồn và phát huy các giá trị truyền thống, lịch sử, văn hoá của mỗi đơn vị hành chính. Đặc biệt, trong thời điểm bối cảnh đất nước bắt đầu công cuộc đổi mới và hội nhập quốc tế, tình hình chính trị trong nước và quốc tế có nhiều biến động, điều kiện kinh tế xã hội còn gặp nhiều khó khăn, hạ tầng kỹ thuật còn thiếu thốn thì việc tổ chức chính quyền địa phương theo 03 cấp đơn vị hành chính và xu hướng chia tách đơn vị hành chính để thuận lợi cho công tác quản lý dân cư, quy hoạch và phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn từng đơn vị hành chính, tạo điều kiện cho vùng nghèo, vùng sâu, vùng xa được ưu tiên bố trí nguồn lực cho phát triển, đồng thời bảo đảm khả năng kiểm tra, giám sát của cơ quan nhà nước cấp trên đối với cơ quan nhà nước cấp dưới.

Quá trình thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới ĐVHC cấp xã của tỉnh Quảng Ngãi diễn ra nhiều giai đoạn, việc các ĐVHC sau khi chia, tách, thành lập mới được tập trung quan tâm đầu tư đúng hướng, đã thúc đẩy sự phát triển về kinh tế - xã hội, hạ tầng cơ sở được đầu tư đồng bộ, hiện đại; năng lực quản lý của bộ máy nhà nước ngày càng tốt, gần dân, sát với dân hơn; đời sống vật chất, tinh thần của người dân ngày càng được nâng cao, quốc phòng - an ninh, trật tự an toàn xã hội được củng cố. Bên cạnh đó, cùng với sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, do yêu cầu quá trình đô thị hóa các vùng nông thôn đã thành lập mới các ĐVHC đô thị nhằm xây dựng mô hình tổ chức chính quyền phù hợp, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và nâng tỷ lệ đô thị hóa của tỉnh.

Tuy nhiên, việc chia nhỏ ĐVHC và thực hiện mô hình chính quyền địa phương 03 cấp đã làm phát sinh những bất cập, làm phân tán nguồn lực, tiềm năng của các địa phương cho phát triển, làm tăng số lượng các cơ quan quản lý, tăng số lượng biên chế cán bộ, công chức, viên chức, người lao động... dẫn đến bộ máy chính quyền địa phương nói riêng và hệ thống chính trị các cấp nói chung chồng chéo, làm lãng phí nguồn ngân sách nhà nước. Nhiệm vụ, quyền hạn giữa các cấp chính quyền địa phương có sự trùng lặp giữa cấp huyện với cấp tỉnh và cấp xã.

3. Trong bối cảnh bộ máy nhà nước đang đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số, xã hội số thì nhiều hoạt động hành chính truyền thống đã được số hoá và triển khai thực hiện trên môi trường mạng. Chuyển đổi số gắn với chuyển đổi quy trình giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử, cung cấp dịch vụ công trực tuyến giúp giải quyết thủ tục hành chính, không phụ thuộc vào ranh giới địa giới hành chính, tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp và bảo đảm hoạt động kiểm tra, giám sát của cơ quan nhà nước cấp trên. Đồng thời, việc tái cấu trúc quy trình nội bộ, quy trình điện tử trong giải quyết thủ tục hành chính giúp đơn giản hoá trình tự, thủ tục thực hiện công việc của cán bộ, công chức, viên chức, góp phần tăng năng suất và hiệu quả công việc. Nhiều công việc quản lý trung gian được thay thế bằng hệ thống phần mềm điện tử, giúp tổ chức vận hành hiệu quả hơn mà không cần nhiều tổ chức và biên chế.

4. Thực hiện Kết luận số 126-KL/TW ngày 14/02/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về một số nội dung, nhiệm vụ tiếp tục sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị; Kết luận số 127-KL/TW ngày 28/02/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về triển khai nghiên cứu, đề xuất tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, trong đó đã yêu cầu: Nghiên cứu định hướng không tổ chức cấp huyện, sáp nhập một số đơn vị hành chính cấp xã; thực hiện mô hình địa phương 02 cấp (cấp tỉnh, cấp xã), bảo đảm tinh gọn, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả.

Từ tình hình thực tiễn và các căn cứ nêu trên, để tiếp tục thực hiện chủ trương của Đảng tại Nghị quyết Đại hội XIII, Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 27-NQ/TW, Kết luận số 126-KL/TW và Kết luận số 127-KL/TW của Bộ Chính trị, Ban Bí thư và các văn bản liên quan nhằm đáp ứng yêu cầu quản trị địa phương trong kỷ nguyên mới, phù hợp với xu thế chung của cả nước thì việc xây dựng “**Đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Quảng Ngãi năm 2025**” là cần thiết.

Phần II

HIỆN TRẠNG ĐVHC CỦA TỈNH QUẢNG NGÃI

I. TỈNH QUẢNG NGÃI

1. Diện tích tự nhiên: 5.155,248 km².

2. Quy mô dân số: 1.532.488 người¹ (*Quy mô dân số là dân số thường trú và dân số tạm trú*); trong đó, dân số là người dân tộc thiểu số: 218.745 người, tỷ lệ 14.24% .

3. **Số lượng ĐVHC cấp huyện:** Tỉnh Quảng Ngãi có 13 ĐVHC cấp huyện, gồm: 11 huyện (5 huyện đồng bằng², 5 huyện miền núi³ và 1 huyện hải đảo⁴); 1 thị xã⁵ và 1 thành phố⁶.

4. Số lượng ĐVHC cấp xã

4.1. Số lượng ĐVHC cấp xã: 170 ĐVHC, gồm: 144 xã, 17 phường và 09 thị trấn.

4.2. Tổng số xã miền núi, vùng cao: 78 ĐVHC (21 xã miền núi và 57 xã vùng cao).

4.3. Xã An toàn khu: 05 ĐVHC.

4.4. Xã đặc biệt khó khăn: 50 ĐVHC.

¹ Số liệu về diện tích tự nhiên, quy mô dân số tính đến thời điểm 31/12/2024 do Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh cung cấp tại Công văn số 110/SNNMT-VPĐKĐ ngày 07/3/2025 và Công an tỉnh cung cấp tại Công văn số 2025/CAT-QLHC (Đ1) ngày 13/4/2025

² Bình Sơn, Sơn Tịnh, Nghĩa Hành, Tư Nghĩa, Mộ Đức

³ Trà Bồng, Ba Tơ, Sơn Tây, Sơn Hà, Minh Long

⁴ Lý Sơn

⁵ Thị xã Đức Phổ

⁶ Thành phố Quảng Ngãi

4.5. Xã nông thôn mới: 93 ĐVHC; trong đó có 12 xã nông thôn mới nâng cao⁷.

II. SỐ LƯỢNG ĐVHC CẤP XÃ THỰC HIỆN SẮP XẾP: 169 ĐVHC

III. SỐ LƯỢNG ĐVHC CẤP XÃ KHÔNG THỰC HIỆN SẮP XẾP: 01 ĐVHC

1. Số lượng ĐVHC cấp xã đủ tiêu chuẩn không phải thực hiện sắp xếp: 01 đơn vị.

Xã Ba Xa, thuộc huyện Ba Tư có diện tích tự nhiên 102,787km² (đạt 205,573% so với tiêu chuẩn) và quy mô dân số 5.452 người (đạt 109,040% so với tiêu chuẩn) theo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính.

2. Số lượng ĐVHC cấp xã không thực hiện sắp xếp do có yếu tố đặc thù: Không.

Phần III

PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ CỦA TỈNH QUẢNG NGÃI

I. PHƯƠNG ÁN ĐỐI VỚI HUYỆN ĐẢO LÝ SƠN

Chuyển nguyên trạng huyện đảo Lý Sơn, tỉnh Quảng Ngãi thành đơn vị hành chính cấp xã có tên gọi là đặc khu.

1. Tên gọi sau sắp xếp: Đặc khu Lý Sơn.

2. Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC sau sắp xếp: Trung tâm chính trị - hành chính huyện hiện nay.

3. Diện tích tự nhiên: 10,399 km².

4. Quy mô dân số: 25.639 người.

5. Các ĐVHC cùng cấp liền kề: Huyện Lý Sơn là huyện hải đảo, cách biệt với đất liền nên không giáp với đơn vị hành chính liền kề.

II. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP XÃ

1. Thành lập xã Tịnh Khê trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của 4 ĐVHC cấp xã: Xã Tịnh Khê, xã Tịnh Long, xã Tịnh Thiện và xã Tịnh Châu thuộc thành phố Quảng Ngãi.

a) Kết quả sau sắp xếp

- Xã Tịnh Khê có: 42,692 km² (đạt 142,306% so với tiêu chuẩn), quy mô dân số 44.542 người (đạt 278,388% so với tiêu chuẩn).

- Các ĐVHC cùng cấp liền kề: Phía Đông giáp biển Đông; phía Tây giáp Phường Trương Quang Trọng (mới) và Sơn Tịnh 4 (mới); phía Nam giáp xã An Phú (mới); phía Bắc giáp xã Đông Sơn (mới).

⁷ Xã Bình Dương, xã Bình Trị, xã Bình Thạnh; xã Đức Tân, xã Đức Thạnh; xã Phò An, Phò Thuận; xã Tịnh Khê, xã Tịnh Kỳ, xã Tịnh Châu, Nghĩa Hiệp, Đức Minh.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: Xã Tịnh Khê hiện nay.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC, đặt tên, trụ sở của ĐVHC sau sắp xếp

Việc sắp xếp 4 xã nhằm thực hiện chủ trương sắp xếp ĐVHC cấp xã theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; các ĐVHC có địa giới hành chính liền kề, thuận tiện cho giao thông đi lại, phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội. Xã Tịnh Khê hình thành sau sắp xếp đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định.

Việc lấy tên gọi xã Tịnh Khê phù hợp với nguyên tắc, quy định về đặt tên ĐVHC cấp xã hình thành sau sắp xếp. Theo đó, giữ lại một trong các tên gọi đã có của các ĐVHC trước sắp xếp, ít thay đổi các thủ tục, giấy tờ... của ĐVHC mới sau sắp xếp liên quan đến tổ chức, cá nhân. Ngoài ra, tên gọi “Tịnh Khê” còn mang giá trị lịch sử và văn hóa, là một trong những căn cứ địa cách mạng quan trọng, nơi đây đã từng là điểm liên lạc của các chiến sĩ cách mạng, nơi ẩn náu của lực lượng du kích, nơi có Rừng dừa nước đóng vai trò chiến lược, giúp bảo vệ và hỗ trợ các hoạt động kháng chiến của quân dân địa phương.

Trụ sở ĐVHC mới đặt tại xã Tịnh Khê hiện nay phù hợp, Tịnh Khê là trung tâm giữa 03 xã thực hiện sắp xếp, thuận lợi giao thông, liên kết các xã lân cận.

2. Thành lập phường Trương Quang Trọng trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của 4 ĐVHC cấp xã: Phường Trương Quang Trọng, xã Tịnh Ấn Tây, xã Tịnh Ấn Đông và xã Tịnh An thuộc thành phố Quảng Ngãi.

a) Kết quả sau sắp xếp

- Phường Trương Quang Trọng có: 34,648 km² (đạt 629,969% so với tiêu chuẩn), quy mô dân số 49.308 người (đạt 234,800% so với tiêu chuẩn).

- Các ĐVHC cùng cấp liền kề: Phía Đông giáp xã Tịnh Khê (mới); phía Tây giáp xã Sơn Tịnh 3 (mới); phía Nam giáp phường Nghĩa Lộ (mới) và xã An Phú (mới); phía Bắc giáp xã Sơn Tịnh 4 (mới).

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: Phường Trương Quang Trọng hiện nay.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC, đặt tên, trụ sở của ĐVHC sau sắp xếp

Việc sắp xếp 4 phường, xã nhằm thực hiện chủ trương sắp xếp ĐVHC cấp xã theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; các ĐVHC có địa giới hành chính liền kề, thuận tiện cho giao thông đi lại, phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội. Phường Trương Quang Trọng hình thành sau sắp xếp đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định.

Việc lấy tên gọi phường Trương Quang Trọng phù hợp với nguyên tắc, quy định về đặt tên ĐVHC cấp xã hình thành sau sắp xếp. Theo đó, giữ lại một trong các tên gọi đã có của các ĐVHC trước sắp xếp, ít thay đổi các thủ tục, giấy tờ... của ĐVHC mới sau sắp xếp liên quan đến tổ chức, cá nhân; mang giá trị lịch sử ghi nhớ công lao của Bí thư Tỉnh bộ Hội Việt Nam Cách mạng Thanh

niên Quảng Ngãi - Trương Quang Trọng, ông là người làng Phú Nhơn, phường Trương Quang Trọng hiện nay, bia bộ của ông hiện cũng tọa lạc tại phường Trương Quang Trọng.

Trụ sở ĐVHC mới đặt tại Phường Trương Quang Trọng hiện nay thuận lợi giao thông, liên kết các xã lân cận, trụ sở mới được sửa chữa năm 2024, đáp ứng nhu cầu bố trí phòng làm việc khi tăng số lượng cán bộ, công chức sau sắp xếp.

3. Thành lập xã An Phú trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của 4 ĐVHC cấp xã: Xã An Phú, xã Nghĩa Hà, xã Nghĩa Đông và xã Nghĩa Dũng thuộc thành phố Quảng Ngãi.

a) Kết quả sau sắp xếp

- Xã An Phú có: 33,933 km² (đạt 113,111% so với tiêu chuẩn), quy mô dân số 71.426 người (đạt 446,413% so với tiêu chuẩn).

- Các ĐVHC cùng cấp liền kề: Phía Đông giáp biển Đông; phía Tây giáp phường Cẩm Thành (mới); phía Nam giáp xã Tư Nghĩa (mới); phía Bắc giáp xã Tịnh Khê (mới) và Phường Trương Quang Trọng (mới).

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: Xã Nghĩa Dũng hiện nay.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC, đặt tên, trụ sở của ĐVHC sau sắp xếp

Việc sắp xếp 4 xã nhằm thực hiện chủ trương sắp xếp ĐVHC cấp xã theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; các ĐVHC có địa giới hành chính liền kề, thuận tiện cho giao thông đi lại, phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội. Xã An Phú hình thành sau sắp xếp đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định.

Việc lấy tên gọi xã An Phú phù hợp với nguyên tắc, quy định về đặt tên ĐVHC cấp xã hình thành sau sắp xếp. Theo đó, giữ lại một trong các tên gọi đã có của các ĐVHC trước sắp xếp, ít thay đổi các thủ tục, giấy tờ... của ĐVHC mới sau sắp xếp liên quan đến tổ chức, cá nhân. Ngoài ra, tên gọi "An Phú" tạo sự hài hòa, gắn bó, đoàn kết tình cảm, thể hiện tâm nguyện của người dân địa phương về một vùng đất an bình, thịnh vượng, sung túc, hướng đến một tương lai phát triển tốt đẹp cho người dân.

Trụ sở ĐVHC mới đặt tại xã Nghĩa Dũng hiện nay thuận lợi giao thông, liên kết các xã lân cận, trụ sở có diện tích rộng và có khả năng mở rộng đáp ứng bố trí phòng làm việc sau sắp xếp.

4. Thành lập phường Cẩm Thành trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của 4 ĐVHC cấp xã: Phường Trần Hưng Đạo, Phường Nguyễn Nghiêm, phường Chánh Lộ và phường Nghĩa Chánh thuộc thành phố Quảng Ngãi.

a) Kết quả sau sắp xếp

- Phường Cẩm Thành có: 7,934 km² (đạt 144,256% so với tiêu chuẩn), Quy mô dân số 60.996 người (đạt 290,457% so với tiêu chuẩn).

- Các ĐVHC cùng cấp liền kề: Phía Đông giáp xã An Phú (mới); phía Tây giáp phường Nghĩa Lộ (mới); phía Nam giáp xã Tư Nghĩa (mới); phía Bắc giáp phường Nghĩa Lộ (mới).

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: Phường Nguyễn Nghiêm hiện nay.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC, đặt tên, trụ sở của ĐVHC sau sắp xếp

Việc sắp xếp 4 phường nhằm thực hiện chủ trương sắp xếp ĐVHC cấp xã theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; các ĐVHC có địa giới hành chính liền kề, thuận tiện cho giao thông đi lại, phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội. Phường Cẩm Thành hình thành sau sắp xếp đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định.

Việc lấy tên gọi phường Cẩm Thành phù hợp với nguyên tắc, quy định về đặt tên ĐVHC cấp xã hình thành sau sắp xếp. Theo đó, nhằm ghi nhớ vùng đất thành cổ Quảng Ngãi, do nhà Nguyễn xây dựng năm 1807, hoàn thành năm 1815. Người xưa cho rằng địa cuộc nơi đây tụ hội khí thiêng, văn mạch của miền đất núi Ấn, sông Trà nên Cẩm Thành trở thành địa danh văn hóa của Quảng Ngãi. Qua nhiều thăng trầm lịch sử, khi tòa thành không còn nữa, mỹ từ Cẩm Thành vẫn tiếp tục tồn tại mang theo niềm tự hào của một vùng văn hóa địa linh, nhân kiệt.

Trụ sở ĐVHC mới đặt tại phường Nguyễn Nghiêm hiện nay thuận lợi giao thông, liên kết các đơn vị lân cận, trụ sở có diện tích rộng nhất trong các đơn vị thực hiện sắp xếp, thuận lợi trong việc bố trí phòng làm việc sau sắp xếp.

5. Thành lập phường Nghĩa Lộ trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của 4 ĐVHC cấp xã: Phường Lê Hồng Phong, Phường Trần Phú, phường Quảng Phú và phường Nghĩa Lộ thuộc thành phố Quảng Ngãi.

a) Kết quả sau sắp xếp

- Phường Nghĩa Lộ có: 17,074 km² (đạt 310,432% so với tiêu chuẩn), Quy mô dân số 73.556 người (đạt 350,267% so với tiêu chuẩn).

- Các ĐVHC cùng cấp liền kề: Phía Đông giáp phường Cẩm Thành (mới); phía Tây giáp xã Tư Nghĩa 2 (mới); phía Nam giáp xã Tư Nghĩa (mới) và xã Tư Nghĩa 2 (mới); phía Bắc giáp xã Sơn Tịnh 3 (mới) và Phường Trương Quang Trọng (mới).

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: Phường Nghĩa Lộ hiện nay.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC, đặt tên, trụ sở của ĐVHC sau sắp xếp

Việc sắp xếp 4 phường nhằm thực hiện chủ trương sắp xếp ĐVHC cấp xã theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; các ĐVHC có địa giới hành chính liền kề, thuận tiện cho giao thông đi lại, phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội. Phường Nghĩa Lộ hình thành sau sắp xếp đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định.

Việc lấy tên gọi phường Nghĩa Lộ phù hợp với nguyên tắc, quy định về đặt tên ĐVHC cấp xã hình thành sau sắp xếp. Theo đó, nhằm giữ lại một trong các tên gọi đã có của các ĐVHC trước sắp xếp, ít thay đổi các thủ tục, giấy tờ... của

ĐVHC mới sau sắp xếp liên quan đến tổ chức, cá nhân; lưu giữ lịch sử tên vùng đất Nghĩa Lộ có quá trình hình thành và phát triển lâu đời, gắn với quá trình hình thành và phát triển thành phố Quảng Ngãi. Qua nhiều giai đoạn lịch sử, có lúc sáp nhập thị xã Quảng Ngãi vào xã Nghĩa Lộ thuộc huyện Tư Nghĩa, rồi tái lập thị xã Quảng Ngãi; hợp nhất, rồi chia tách tỉnh Quảng Ngãi; chia tách xã Nghĩa Lộ thì tên ĐVHC xã Nghĩa Lộ vẫn liên tục được kế thừa và tồn tại cho đến hiện nay.

Trụ sở ĐVHC mới đặt tại phường Nghĩa Lộ hiện nay thuận lợi giao thông kết nối các đơn vị lân cận, là trung tâm giữa các đơn vị thực hiện sắp xếp và có trụ sở diện tích rộng, thuận lợi khi bố trí làm việc sau sắp xếp.

6. Thành lập phường Trà Câu trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của 4 ĐVHC cấp xã: Xã Phổ An, xã Phổ Thuận, phường Phổ Văn và phường Phổ Quang thuộc thị xã Đức Phổ.

a) Kết quả sau sắp xếp

- Phường Trà Câu có: 54,463 km² (đạt 990,233% so với tiêu chuẩn), quy mô dân số 45.524 người (đạt 216,781% so với tiêu chuẩn).

- Các ĐVHC cùng cấp liên kề: Phía Đông giáp biển Đông; phía Tây giáp xã Nguyễn Nghiêm (mới); phía Nam giáp phường Đức Phổ (mới); phía Bắc giáp xã Mộ Đức 3 (mới).

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: Phường Phổ Văn hiện nay.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC, đặt tên, trụ sở của ĐVHC sau sắp xếp

Việc sắp xếp 4 ĐVHC nhằm thực hiện chủ trương sắp xếp ĐVHC cấp xã theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; các ĐVHC có địa giới hành chính liên kề, thuận tiện cho giao thông đi lại, phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội. Phường Trà Câu hình thành sau sắp xếp đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định.

Việc đặt tên phường Trà Câu phù hợp với nguyên tắc, quy định về đặt tên ĐVHC cấp xã hình thành sau sắp xếp. Theo đó, Trà Câu là tên địa danh có từ lâu đời, khi nói đến Trà Câu là người dân sinh sống ở địa phương biết đến thuộc thị xã Đức Phổ hiện nay; có dòng sông Trà Câu chảy từ thượng nguồn qua phường Phổ Văn hiện nay và về cửa biển Mỹ Á hoàn với dòng sông Thoá, song trườn ra biển Đông.

Trụ sở đặt tại phường Phổ Văn hiện nay do có hệ thống cơ sở hạ tầng thương mại, dịch vụ, hệ thống giao thông thuận lợi, có đường Quốc lộ 1 đi qua; tiếp giáp với các vùng lân cận (phường Đức Phổ (mới), xã Nguyễn Nghiêm (mới)), có hệ thống cơ sở hạ tầng phát triển, phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của đơn vị hành chính mới.

7. Thành lập xã Nguyễn Nghiêm trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của 2 ĐVHC cấp xã: Xã Phổ Phong và xã Phổ Nhơn thuộc thị xã Đức Phổ.

a) Kết quả sau sắp xếp

- Xã Nguyễn Nghiêm có: 95,335 km² (đạt 95,335% so với tiêu chuẩn), Quy mô dân số 18.041 người (đạt 360,820% so với tiêu chuẩn).

- Các ĐVHC cùng cấp liền kề: Phía Đông giáp phường Trà Câu (mới) và phường Đức Phổ (mới); phía Tây giáp xã Nghĩa Hành 3 (mới) và xã Ba Động (mới); phía Nam giáp xã Đặng Thùy Trâm (mới); phía Bắc giáp xã Mộ Đức 3 (mới).

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: Xã Phổ Nhơn hiện nay.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC, đặt tên, trụ sở của ĐVHC sau sắp xếp

Việc sắp xếp 2 xã nhằm thực hiện chủ trương sắp xếp ĐVHC cấp xã theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp của Bộ Chính trị, Ban Bí thư; 02 ĐVHC có địa giới hành chính liền kề, truyền thống lịch sử, văn hóa tương đồng; có quy mô, tiềm năng, lợi thế và trình độ phát triển kinh tế phù hợp. 02 xã Phổ Phong và xã Phổ Nhơn có vị trí biệt lập về giao thông, không có đường giao thông kết nối với đơn vị hành chính xã miền núi liền kề (xã Ba Khâm). Đối với xã Phổ Thuận liền kề với xã Phổ Phong, Phổ Nhơn có địa hình khá cách trở, tiếp giáp chủ yếu với xã Phổ Phong dãy núi Sương Rồng và tiếp giáp một phần nhỏ với xã Phổ Nhơn qua dòng sông Trà Câu, trong khi xã Phổ Thuận tiếp giáp với phường Phổ Văn và xã Phổ An có địa giới đan xen nhau; do đó khi nhập xã: Phổ Nhơn, Phổ Phong với xã Phổ Thuận hoặc nhập xã: Phổ Nhơn, Phổ Phong với xã Ba Khâm đều không thuận lợi.

Việc đặt tên xã Nguyễn Nghiêm phù hợp với nguyên tắc, quy định về đặt tên ĐVHC cấp xã hình thành sau sắp xếp. Theo đó, xã Phổ Phong hiện nay gắn với người chiến sỹ cách mạng Nguyễn Nghiêm, Bí thư Tỉnh ủy Quảng Ngãi đầu tiên, là nơi sinh của đồng chí Nguyễn Nghiêm và cũng là nơi thành lập Chi bộ Đảng đầu tiên của tỉnh Quảng Ngãi.

Trụ sở đặt tại xã Phổ Nhơn hiện nay vì thuận lợi giao thông, kết nối các xã lân cận; có cơ sở hạ tầng đáp ứng hoạt động của ĐVHC mới.

8. Thành lập phường Đức Phổ trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của 5 ĐVHC cấp xã: Phường Phổ Hòa, phường Nguyễn Nghiêm, phường Phổ Ninh, phường Phổ Minh và phường Phổ Vinh thuộc thị xã Đức Phổ.

a) Kết quả sau sắp xếp

- Phường Đức Phổ có: 69,327 km² (đạt 1260,484% so với tiêu chuẩn), Quy mô dân số 41.358 người (đạt 196,943% so với tiêu chuẩn).

- Các ĐVHC cùng cấp liền kề: Phía Đông giáp biển Đông; phía Tây giáp xã Nguyễn Nghiêm (mới) và xã Đặng Thùy Trâm (mới); phía Nam giáp xã Khánh Cường (mới); phía Bắc giáp phường Trà Câu (mới).

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: Phường Nguyễn Nghiêm hiện nay.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC, đặt tên, trụ sở của ĐVHC sau sắp xếp

Việc sắp xếp các ĐVHC nhằm thực hiện chủ trương sắp xếp ĐVHC cấp xã theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp của Bộ Chính trị, Ban Bí thư; các ĐVHC có địa giới hành chính liền kề, thuận tiện cho giao thông đi lại, phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội. Phường Đức Phổ hình thành sau sắp xếp đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định.

Việc đặt tên phường Đức Phổ phù hợp với nguyên tắc, quy định về đặt tên ĐVHC cấp xã hình thành sau sắp xếp. Theo đó, Phường Nguyễn Nghiêm hiện nay là trung tâm hành chính của thị xã Đức Phổ, do đó việc đặt tên phường Đức Phổ cho đơn vị hành chính mới được hình thành từ 05 đơn vị hành chính hiện nay thuộc thị xã Đức Phổ nhằm lưu giữ tên gọi của thị xã Đức Phổ và có ý nghĩa lịch sử.

Trụ sở đặt tại phường Nguyễn Nghiêm hiện nay vì phường Nguyễn Nghiêm có hệ thống hạ tầng thương mại, dịch vụ, hệ thống giao thông thuận lợi, kế thừa từ trung tâm hành chính của thị xã Đức Phổ hiện nay; hạ tầng đô thị ổn định, có không gian phát triển, phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của đơn vị hành chính mới.

9. Thành lập xã Khánh Cường trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của 2 ĐVHC cấp xã: xã Phổ Khánh và xã Phổ Cường thuộc thị xã Đức Phổ.

a) Kết quả sau sắp xếp

- Xã Khánh Cường có: 103,980 km² (đạt 346,600% so với tiêu chuẩn), Quy mô dân số 28.964 người (đạt 181,025% so với tiêu chuẩn).

- Các ĐVHC cùng cấp liền kề: Phía Đông giáp biển Đông; phía Tây giáp xã Đặng Thùy Trâm (mới) và tỉnh Gia Lai (mới); phía Nam giáp phường Sa Huỳnh (mới); phía Bắc giáp phường Đức Phổ (mới).

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: Xã Phổ Cường hiện nay.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC, đặt tên, trụ sở của ĐVHC sau sắp xếp

Việc sắp xếp các ĐVHC nhằm thực hiện chủ trương sắp xếp ĐVHC cấp xã theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; các ĐVHC có địa giới hành chính liền kề, thuận tiện cho giao thông đi lại, phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội. Xã Khánh Cường hình thành sau sắp xếp đảm bảo tiêu chuẩn về diện tích tự nhiên, quy mô dân số.

Việc đặt tên xã Khánh Cường phù hợp với nguyên tắc, quy định về đặt tên ĐVHC cấp xã hình thành sau sắp xếp. Theo đó, nhằm lưu giữ lại tên gọi của 02 ĐVHC xã trước sắp xếp và thể hiện sự phát triển, thịnh vượng của ĐVHC mới.

Trụ sở đặt tại xã Phổ Cường hiện nay vì hệ thống giao thông thuận lợi, có đường Quốc lộ 1, đường sắt Bắc - Nam; tiếp giáp với các vùng lân cận có hệ thống cơ sở hạ tầng phát triển, có không gian phát triển phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của đơn vị hành chính mới.

10. Thành lập phường Sa Huỳnh trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của 2 ĐVHC cấp xã: Phường Phổ Thạnh và xã Phổ Châu thuộc thị xã Đức Phổ.

a) Kết quả sau sắp xếp

- Phường Sa Huỳnh có: 49,948 km² (đạt 908,152% so với tiêu chuẩn), Quy mô dân số 32.396 người (đạt 154,267% so với tiêu chuẩn).

- Các ĐVHC cùng cấp liền kề: Phía Đông giáp biển Đông; phía Tây và phía Nam giáp tỉnh Gia Lai (mới); phía Bắc giáp xã Khánh Cường (mới).

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: Phường Phổ Thạnh hiện nay.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC, đặt tên, trụ sở của ĐVHC sau sắp xếp

Việc sắp xếp các ĐVHC nhằm thực hiện chủ trương sắp xếp ĐVHC cấp xã theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; xã Phổ Châu và phường Phổ Thạnh được tách ra từ 01 ĐVHC trước đây, các ĐVHC có địa giới hành chính liền kề, thuận tiện cho giao thông đi lại, phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội. Phường Sa Huỳnh hình thành sau sắp xếp đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định.

Việc đặt tên phường Sa Huỳnh phù hợp với nguyên tắc, quy định về đặt tên ĐVHC cấp xã hình thành sau sắp xếp. Theo đó, Sa Huỳnh là địa danh có từ lâu đời, gắn với Phổ Thạnh, nơi có di chỉ văn hóa Sa Huỳnh được Thủ tướng Chính phủ công nhận di tích Quốc gia.

Trụ sở đặt tại phường Phổ Thạnh hiện nay vì Phổ Thạnh là nơi tập trung đông dân cư, cơ sở hạ tầng phát triển, phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của đơn vị hành chính mới.

11. Thành lập xã Bình Minh trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của 3 ĐVHC cấp xã: Xã Bình Minh, xã Bình An và xã Bình Khương thuộc huyện Bình Sơn.

a) Kết quả sau sắp xếp

- Xã Bình Minh có: 128,605 km² (đạt 428,682% so với tiêu chuẩn), Quy mô dân số 19.673 người (đạt 122,956% so với tiêu chuẩn).

- Các ĐVHC cùng cấp liền kề: Phía Đông giáp xã Bình Sơn (mới); phía Tây giáp xã Trà Bồng 1 (mới); phía Nam giáp xã Bình Chương (mới); phía Bắc giáp thành phố Đà Nẵng (mới).

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: Xã Bình Minh hiện nay.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC, đặt tên, trụ sở của ĐVHC sau sắp xếp

Việc sắp xếp các ĐVHC nhằm thực hiện chủ trương sắp xếp ĐVHC cấp xã theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; các ĐVHC có địa giới hành chính liền kề, thuận tiện cho giao thông đi lại, phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội. Xã Bình Minh hình thành sau sắp xếp đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định.

Việc lấy tên gọi xã Bình Minh phù hợp với nguyên tắc, quy định về đặt tên ĐVHC cấp xã hình thành sau sắp xếp. Theo đó, nhằm giữ lại một trong các tên gọi đã có của các ĐVHC trước sắp xếp, ít thay đổi các thủ tục, giấy tờ... của ĐVHC mới sau sắp xếp liên quan đến tổ chức, cá nhân.

Trụ sở ĐVHC mới nằm tại xã Bình Minh hiện nay thuận lợi trong kết nối giao thông, liên kết các xã lân cận, nằm vị trí trung tâm, có không gian phát triển, hình thành trung tâm chính trị, kinh tế xã mới; có quỹ đất để đầu tư, xây dựng trung tâm hành chính xã.

12. Thành lập xã Bình Chương trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của 2 ĐVHC cấp xã: Xã Bình Chương và xã Bình Mỹ thuộc huyện Bình Sơn.

a) Kết quả sau sắp xếp

- Xã Bình Chương có: 30,786 km² (đạt 102,621% so với tiêu chuẩn), quy mô dân số 16.565 người (đạt 103,531% so với tiêu chuẩn).

- Các ĐVHC cùng cấp liền kề: Phía Đông giáp xã Bình Sơn (mới) và xã Sơn Tịnh 4 (mới); phía Tây giáp xã Trà Bồng 1 (mới); phía Nam giáp xã Sơn Tịnh 2 (mới); phía Bắc giáp xã Bình Minh (mới) và xã Bình Sơn (mới).

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: Xã Bình Chương hiện nay.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC, đặt tên, trụ sở của ĐVHC sau sắp xếp

Việc sắp xếp các ĐVHC nhằm thực hiện chủ trương sắp xếp ĐVHC cấp xã theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; các ĐVHC có địa giới hành chính liền kề, thuận tiện cho giao thông đi lại, phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội. Xã Bình Chương hình thành sau sắp xếp đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định.

Việc lấy tên gọi xã Bình Chương phù hợp với nguyên tắc, quy định về đặt tên ĐVHC cấp xã hình thành sau sắp xếp. Theo đó, nhằm giữ lại một trong các tên gọi đã có của các ĐVHC trước sắp xếp, ít thay đổi các thủ tục, giấy tờ... của ĐVHC mới sau sắp xếp liên quan đến tổ chức, cá nhân và gắn với yếu tố lịch sử hình thành tên đơn vị hành chính trước đây (theo lịch sử Đảng bộ huyện Bình Sơn giai đoạn 1930-1975, tháng 02/1946, các thôn An Phong, Phước Tích, Thạch An, Ngọc Trì, An Diêm sáp nhập thành xã Bình Chương).

Trụ sở ĐVHC mới nằm tại xã Bình Chương hiện nay thuận lợi trong kết nối giao thông, liên kết các xã lân cận; có vị trí trung tâm, có không gian phát triển, hình thành trung tâm chính trị, kinh tế xã mới; cơ sở vật chất trụ sở xã Bình Chương vừa mới được đầu tư xây dựng mới, bước đầu có thể đáp ứng yêu cầu làm việc ngay và có thể mở rộng, đầu tư sau này.

13. Thành lập xã Bình Sơn trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của 7 ĐVHC cấp xã: Xã Bình Thạnh, xã Bình Chánh, xã Bình Dương, xã Bình Nguyên, xã Bình Trung, thị trấn Châu Ổ và xã Bình Long

thuộc huyện Bình Sơn.

a) Kết quả sau sắp xếp

- Xã Bình Sơn có: 100,068 km² (đạt 333,559% so với tiêu chuẩn), quy mô dân số 89.058 người (đạt 556,613% so với tiêu chuẩn).

- Các ĐVHC cùng cấp liên kề: Phía Đông giáp xã Vạn Tường (mới); phía Tây giáp xã Bình Minh (mới); phía Nam giáp xã Đông Sơn (mới) và xã Bình Chương (mới); phía Bắc giáp thành phố Đà Nẵng (mới) và biển Đông.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: Trung tâm Hành chính - Chính trị huyện Bình Sơn (thị trấn Châu Ổ hiện nay).

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC, đặt tên, trụ sở của ĐVHC sau sắp xếp

Việc sắp xếp các ĐVHC nhằm thực hiện chủ trương sắp xếp ĐVHC cấp xã theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; các ĐVHC có địa giới hành chính liên kề, thuận tiện cho giao thông đi lại, phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội và định hướng, mở rộng không gian phát triển quy hoạch xây dựng Khu kinh tế Dung Quất tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2045 theo Quyết định số 168/QĐ-TTg ngày 28/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Điều chỉnh tổng thể Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Dung Quất, tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2045. Xã Bình Sơn hình thành sau sắp xếp đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định.

Việc lấy tên gọi xã Bình Sơn phù hợp với nguyên tắc, quy định về đặt tên ĐVHC cấp xã hình thành sau sắp xếp. Theo đó, nhằm giữ lại tên của ĐVHC huyện Bình Sơn (trước sắp xếp), mang giá trị lịch sử, văn hóa của huyện (Bình Sơn là huyện được hình thành tên gọi từ năm Hồng Đức thứ 2 (1471) theo chiều dài lịch sử của Đảng bộ huyện Bình Sơn).

Trụ sở ĐVHC mới đặt tại thị trấn Châu Ổ hiện nay thuận lợi trong kết nối giao thông, liên kết các xã lân cận, là trung tâm phát triển theo hướng đô thị theo tinh thần Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện nhiệm kỳ 2020-2025 và nhằm tiếp tục định hướng phát triển đô thị trong tương lai; có sẵn cơ sở vật chất của Trung tâm hành chính huyện hiện có.

14. Thành lập xã Vạn Tường trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của 6 ĐVHC cấp xã: Xã Bình Thuận, xã Bình Đông, xã Bình Trị, xã Bình Hải, xã Bình Hòa và xã Bình Phước thuộc huyện Bình Sơn.

a) Kết quả sau sắp xếp

- Xã Vạn Tường có: 109,278 km² (đạt 364,260% so với tiêu chuẩn), quy mô dân số 60.612 người (đạt 378,825% so với tiêu chuẩn).

- Các ĐVHC cùng cấp liên kề: Phía Đông giáp biển Đông; phía Tây giáp xã Bình Sơn (mới); phía Nam giáp xã Đông Sơn (mới); phía Bắc giáp biển Đông.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: Xã Bình Trị hiện nay.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC, đặt tên, trụ sở của ĐVHC sau

sắp xếp

Việc sắp xếp các ĐVHC nhằm thực hiện chủ trương sắp xếp ĐVHC cấp xã theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; các ĐVHC có địa giới hành chính liền kề, thuận tiện cho giao thông đi lại, phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội và định hướng, mở rộng không gian phát triển quy hoạch xây dựng Khu kinh tế Dung Quất tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2045 theo Quyết định số 168/QĐ-TTg ngày 28/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Điều chỉnh tổng thể Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Dung Quất, tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2045. Xã Vạn Tường hình thành sau sắp xếp đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định.

Việc lấy tên gọi xã Vạn Tường phù hợp với nguyên tắc, quy định về đặt tên ĐVHC cấp xã hình thành sau sắp xếp. Theo đó, mang giá trị lịch sử, văn hóa của huyện với chiến tích lịch sử Vạn Tường tại xã Bình Hải, huyện Bình Sơn.

Trụ sở ĐVHC mới nằm tại xã Bình Trị hiện nay thuận lợi trong kết nối giao thông, liên kết các xã lân cận, là vị trí trung tâm giữa các xã thực hiện sắp xếp; hiện tại có cơ sở vật chất tương đối khang trang, bước đầu đáp ứng được cơ bản yêu cầu của Trung tâm hành chính xã; có quỹ đất và không gian phù hợp để mở rộng đầu tư tập trung.

15. Thành lập xã Đông Sơn trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của 6 ĐVHC cấp xã: Xã Bình Hiệp, xã Bình Thanh, xã Bình Tân Phú, xã Bình Châu thuộc huyện Bình Sơn và xã Tịnh Hòa, xã Tịnh Kỳ thuộc thành phố Quảng Ngãi.

a) Kết quả sau sắp xếp

- Xã Đông Sơn có: 119,181 km² (đạt 397,270% so với tiêu chuẩn), quy mô dân số 67.711 người (đạt 423,194% so với tiêu chuẩn).

- Các ĐVHC cùng cấp liền kề: Phía Đông giáp biển Đông; phía Tây giáp xã Sơn Tịnh 4 (mới); phía Nam giáp biển Đông và xã Tịnh Khê (mới); phía Bắc giáp xã Vạn Tường (mới) và xã Bình Sơn (mới).

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: Xã Bình Tân Phú hiện nay (Bình Phú cũ).

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC, đặt tên, trụ sở của ĐVHC sau sắp xếp

Việc sắp xếp các ĐVHC nhằm thực hiện chủ trương sắp xếp ĐVHC cấp xã theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; các ĐVHC có địa giới hành chính liền kề, thuận tiện cho giao thông đi lại, phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội và định hướng, mở rộng không gian phát triển quy hoạch xây dựng Khu kinh tế Dung Quất tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2045 theo Quyết định số 168/QĐ-TTg ngày 28/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Điều chỉnh tổng thể Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Dung Quất, tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2045. Xã Đông Sơn hình thành sau sắp xếp đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định.

Việc lấy tên gọi xã Đông Sơn phù hợp với nguyên tắc, quy định về đặt tên

ĐVHC cấp xã hình thành sau sắp xếp. Theo đó, việc lấy tên xã Đông Sơn gắn với lịch sử của Đảng bộ huyện Bình Sơn giai đoạn 1930-1975 (ngày 05/8/1970, Tỉnh ủy quyết định tách 3 xã: Bình Châu, Bình Tân, Bình Phú cùng với các xã Đông Sơn Tịnh thành lập huyện Đông Sơn).

Trụ sở ĐVHC mới nằm tại xã Bình Tân Phú hiện nay thuận lợi trong kết nối giao thông, liên kết các xã lân cận là vị trí trung tâm giữa các xã thực hiện sắp xếp; có quỹ đất và không gian phù hợp để mở rộng đầu tư tập trung; hiện tại có cơ sở vật chất đảm bảo để làm trung tâm xã Đông Sơn.

16. Thành lập xã Sơn Tịnh 1 trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của 3 ĐVHC cấp xã: xã Tịnh Giang, xã Tịnh Đông và xã Tịnh Minh thuộc huyện Sơn Tịnh.

a) Kết quả sau sắp xếp

- Xã Sơn Tịnh 1 có: 51,302 km² (đạt 171,007% so với tiêu chuẩn), quy mô dân số 22.047 người (đạt 137,794% so với tiêu chuẩn).

- Các ĐVHC cùng cấp liền kề: Phía Đông giáp xã Sơn Tịnh 2 (mới) và xã Sơn Tịnh 3 (mới); phía Tây giáp xã Sơn Hạ (mới) và xã Trà Bồng 3 (mới); phía Nam giáp xã Tư Nghĩa 3 (mới) và xã Sơn Hạ (mới); phía Bắc giáp xã Sơn Tịnh 2 (mới) và xã Trà Bồng 1 (mới).

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: Xã Tịnh Đông hiện nay.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC, đặt tên, trụ sở của ĐVHC sau sắp xếp

Việc sắp xếp các ĐVHC nhằm thực hiện chủ trương sắp xếp ĐVHC cấp xã theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; các ĐVHC có địa giới hành chính liền kề, thuận tiện cho giao thông đi lại, phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội. Xã Sơn Tịnh 1 hình thành sau sắp xếp đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định.

Việc lấy tên gọi xã Sơn Tịnh 1 phù hợp với nguyên tắc, quy định về đặt tên ĐVHC cấp xã hình thành sau sắp xếp. Theo đó, nhằm giữ lại tên của ĐVHC huyện Sơn Tịnh (trước sắp xếp) có gắn với số thứ tự để người dân dễ nhận diện, dễ nhớ và thuận lợi cho việc số hóa, cập nhật dữ liệu thông tin, mang giá trị lịch sử, văn hóa của huyện.

Trụ sở ĐVHC mới đặt tại xã Tịnh Đông hiện nay thuận lợi trong kết nối giao thông, liên kết các xã lân cận, có vị trí trung tâm giữa 3 xã thực hiện sắp xếp (Tịnh Đông, Tịnh Giang, Tịnh Minh), thuận lợi cho người dân, tổ chức liên hệ công tác.

17. Thành lập xã Sơn Tịnh 2 trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của 3 ĐVHC cấp xã: Xã Tịnh Bắc, xã Tịnh Hiệp và xã Tịnh Trà thuộc huyện Sơn Tịnh.

a) Kết quả sau sắp xếp

- Xã Sơn Tịnh 2 có: 66,136 km² (đạt 220,453% so với tiêu chuẩn), Quy mô dân số 21.511 người (đạt 134,444% so với tiêu chuẩn).

- Các ĐVHC cùng cấp liền kề: Phía Đông giáp xã Sơn Tịnh 3 (mới) và xã Sơn Tịnh 4 (mới); phía Tây giáp xã Sơn Tịnh 1 (mới) và xã Trà Bồng 1 (mới); phía Nam giáp xã Sơn Tịnh 1 (mới) và xã Sơn Tịnh 3 (mới); phía Bắc giáp xã Bình Chương (mới).

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: Xã Tịnh Bắc hiện nay.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC, đặt tên, trụ sở của ĐVHC sau sắp xếp

Việc sắp xếp các ĐVHC nhằm thực hiện chủ trương sắp xếp ĐVHC cấp xã theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; các ĐVHC có địa giới hành chính liền kề, thuận tiện cho giao thông đi lại, phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội. Xã Sơn Tịnh 2 hình thành sau sắp xếp đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định.

Việc lấy tên gọi xã Sơn Tịnh 2 phù hợp với nguyên tắc, quy định về đặt tên ĐVHC cấp xã hình thành sau sắp xếp. Theo đó, nhằm giữ lại tên của ĐVHC huyện Sơn Tịnh (trước sắp xếp) có gắn với số thứ tự để người dân dễ nhận diện, dễ nhớ và thuận lợi cho việc số hóa, cập nhật dữ liệu thông tin, mang giá trị lịch sử, văn hóa của huyện.

Trụ sở ĐVHC mới đặt tại xã Tịnh Bắc hiện nay thuận lợi trong kết nối giao thông, liên kết các xã lân cận, là trung tâm kinh tế, y tế, giáo dục của vùng, có trục đường liên huyện Ba Gia - An Điem, thuận lợi cho người dân, tổ chức liên hệ công tác.

18. Thành lập xã Sơn Tịnh 3 trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của 3 ĐVHC cấp xã: Xã Tịnh Bình, xã Tịnh Sơn và thị trấn Tịnh Hà thuộc huyện Sơn Tịnh.

a) Kết quả sau sắp xếp

- Xã Sơn Tịnh 3 có: 59,785 km² (đạt 199,282% so với tiêu chuẩn), quy mô dân số 42.380 người (đạt 264,875% so với tiêu chuẩn).

- Các ĐVHC cùng cấp liền kề: Phía Đông giáp xã Sơn Tịnh 4 (mới) và phường Trương Quang Trọng (mới); phía Tây giáp xã Sơn Tịnh 2 (mới) và xã Sơn Tịnh 1 (mới); phía Nam giáp xã Tư Nghĩa 2 (mới), xã Tư Nghĩa 3 (mới) và phường Nghĩa Lộ (mới); phía Bắc giáp xã Sơn Tịnh 2 (mới) và xã Sơn Tịnh 4 (mới).

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: Trung tâm Chính trị - Hành chính huyện (thị trấn Tịnh Hà) hiện nay.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC, đặt tên, trụ sở của ĐVHC sau sắp xếp

Việc sắp xếp các ĐVHC nhằm thực hiện chủ trương sắp xếp ĐVHC cấp xã theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; các ĐVHC có địa giới hành chính liền kề, thuận tiện cho giao thông đi lại, phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội. Xã Sơn Tịnh 3 hình thành sau sắp xếp đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định.

Việc lấy tên gọi xã Sơn Tịnh 3 phù hợp với nguyên tắc, quy định về đặt tên ĐVHC cấp xã hình thành sau sắp xếp. Theo đó, nhằm giữ lại tên của ĐVHC

huyện Sơn Tịnh (*trước sắp xếp*) có gắn với số thứ tự để người dân dễ nhận diện, dễ nhớ và thuận lợi cho việc số hóa, cập nhật dữ liệu thông tin, mang giá trị lịch sử, văn hóa của huyện.

Trụ sở ĐVHC mới đặt tại thị trấn Tịnh Hà hiện nay thuận lợi trong kết nối giao thông, liên kết các xã lân cận, nằm tại vị trí trung tâm chính trị - hành chính huyện hiện nay, thuận lợi cho người dân, tổ chức liên hệ công tác; tận dụng hệ thống hạ tầng đã đầu tư xây dựng, khang trang.

19. Thành lập xã Sơn Tịnh 4 trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của 2 ĐVHC cấp xã: Xã Tịnh Phong và xã Tịnh Thọ thuộc huyện Sơn Tịnh.

a) Kết quả sau sắp xếp

- Xã Sơn Tịnh 4 có: 66,640 km² (*đạt 222,135% so với tiêu chuẩn*), quy mô dân số 27.787 người (*đạt 173,669% so với tiêu chuẩn*).

- Các ĐVHC cùng cấp liên kề: Phía Đông giáp xã Đông Sơn (*mới*) và xã Tịnh Khê (*mới*); phía Tây giáp xã Sơn Tịnh 2 (*mới*), xã Sơn Tịnh 3 (*mới*) và xã Bình Chương (*mới*); phía Nam giáp xã Sơn Tịnh 3 (*mới*) và Phường Trương Quang Trọng (*mới*); phía Bắc giáp xã Đông Sơn (*mới*) và xã Bình Chương (*mới*).

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: Xã Tịnh Phong hiện nay.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC, đặt tên, trụ sở của ĐVHC sau sắp xếp

Việc sắp xếp các ĐVHC nhằm thực hiện chủ trương sắp xếp ĐVHC cấp xã theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; các ĐVHC có địa giới hành chính liên kề, thuận tiện cho giao thông đi lại, phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội và định hướng, mở rộng không gian phát triển quy hoạch xây dựng Khu kinh tế Dung Quất tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2045 theo Quyết định số 168/QĐ-TTg ngày 28/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Điều chỉnh tổng thể Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Dung Quất, tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2045. Xã Sơn Tịnh 4 hình thành sau sắp xếp đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định.

Việc lấy tên gọi xã Sơn Tịnh 4 phù hợp với nguyên tắc, quy định về đặt tên ĐVHC cấp xã hình thành sau sắp xếp. Theo đó, nhằm giữ lại tên của ĐVHC huyện Sơn Tịnh (*trước sắp xếp*) có gắn với số thứ tự để người dân dễ nhận diện, dễ nhớ và thuận lợi cho việc số hóa, cập nhật dữ liệu thông tin, mang giá trị lịch sử, văn hóa của huyện.

Trụ sở ĐVHC mới đặt tại xã Tịnh Phong hiện nay thuận lợi trong kết nối giao thông, liên kết các xã lân cận, có vị trí tương đối trung tâm giữa 02 xã thực hiện sắp xếp (*Tịnh Phong, Tịnh Thọ*) và có cơ sở, vật chất tương đối khang trang, thuận lợi cho người dân, tổ chức liên hệ công tác.

20. Thành lập xã Tư Nghĩa trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của 4 ĐVHC cấp xã: Xã Nghĩa Trung, thị trấn La Hà, xã Nghĩa Hòa và xã Nghĩa Thương thuộc huyện Tư Nghĩa.

a) Kết quả sau sắp xếp

- Xã Tư Nghĩa có: 41,933 km² (đạt 139,777% so với tiêu chuẩn), quy mô dân số 59.172 người (đạt 369,825% so với tiêu chuẩn).

- Các ĐVHC cùng cấp liên kề: Phía Đông giáp xã An Phú (mới); phía Tây giáp xã Tư Nghĩa 2 (mới) và xã Nghĩa Hành 1 (mới); phía Nam giáp xã Tư Nghĩa 1 (mới) và xã Nghĩa Hành 1 (mới); phía Bắc giáp phường Nghĩa Lộ (mới), phường Cẩm Thành (mới) và xã An Phú (mới).

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: Trung tâm Chính trị - Hành chính huyện (thị trấn La Hà hiện nay).

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC, đặt tên, trụ sở của ĐVHC sau sắp xếp

Việc sắp xếp các ĐVHC nhằm thực hiện chủ trương sắp xếp ĐVHC cấp xã theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; các ĐVHC có địa giới hành chính liên kề, thuận tiện cho giao thông đi lại, phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội. Xã Tư Nghĩa hình thành sau sắp xếp đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định.

Việc lấy tên gọi xã Tư Nghĩa phù hợp với nguyên tắc, quy định về đặt tên ĐVHC cấp xã hình thành sau sắp xếp. Theo đó, nhằm giữ lại tên của ĐVHC huyện Tư Nghĩa (trước sắp xếp) mang giá trị lịch sử, văn hóa của huyện.

Trụ sở ĐVHC đặt tại thị trấn La Hà hiện nay thuận lợi trong kết nối giao thông, liên kết các xã lân cận, là vị trí trung tâm giữa 4 ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp, là trung tâm chính trị, kinh tế, văn hóa xã hội, quốc phòng, an ninh của huyện, có Quốc lộ 1A, đường dẫn cao tốc và các tuyến đường phụ cận kết nối giao thông với phía nam thành phố Quảng Ngãi đi qua; thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp trong việc đi lại và thực hiện các giao dịch.

21. Thành lập xã Tư Nghĩa 1 trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của 3 ĐVHC cấp xã: Xã Nghĩa Hiệp, thị trấn Sông Vệ và xã Nghĩa Phương thuộc huyện Tư Nghĩa.

a) Kết quả sau sắp xếp

- Xã Tư Nghĩa 1 có: 24,208 km² (đạt 80,692% so với tiêu chuẩn), quy mô dân số 38.683 người (đạt 241,769% so với tiêu chuẩn).

- Các ĐVHC cùng cấp liên kề: Phía Đông giáp xã Mộ Đức 1 (mới); phía Tây giáp xã Nghĩa Hành 1 (mới) và xã Nghĩa Hành 2 (mới); phía Nam giáp xã Mộ Đức 1 (mới) và xã Nghĩa Hành 2 (mới); phía Bắc giáp xã Tư Nghĩa (mới).

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: Thị trấn Sông Vệ hiện nay.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC, đặt tên, trụ sở của ĐVHC sau sắp xếp

Việc sắp xếp các ĐVHC nhằm thực hiện chủ trương sắp xếp ĐVHC cấp xã theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; các ĐVHC có địa giới hành chính liên kề, thuận tiện cho giao thông đi lại, phù hợp với điều kiện phát triển

kinh tế - xã hội. Xã Tư Nghĩa 1 hình thành sau sắp xếp đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định (*sắp xếp từ 3 ĐVHC cấp xã trở lên thành ĐVHC mới*).

Việc lấy tên gọi xã Tư Nghĩa 1 phù hợp với nguyên tắc, quy định về đặt tên ĐVHC cấp xã hình thành sau sắp xếp. Theo đó, nhằm giữ lại tên của ĐVHC huyện Tư Nghĩa (*trước sắp xếp*) có gắn với số thứ tự để người dân dễ nhận diện, dễ nhớ và thuận lợi cho việc số hóa, cập nhật dữ liệu thông tin, mang giá trị lịch sử, văn hóa của huyện.

Trụ sở ĐVHC mới đặt tại thị trấn Sông Vệ hiện nay thuận lợi trong kết nối giao thông, liên kết các xã lân cận, là vị trí trung tâm giữa 3 xã thực hiện sắp xếp, là xã có diện tích và quy mô dân số lớn; là trung tâm kinh tế, văn hóa phía nam của huyện Tư Nghĩa, có Quốc lộ 1A và các tuyến đường liên huyện như Nghĩa Hành, Mộ Đức kết nối đi qua.

22. Thành lập xã Tư Nghĩa 2 trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của 3 ĐVHC cấp xã: Xã Nghĩa Thuận, xã Nghĩa Kỳ và xã Nghĩa Điền thuộc huyện Tư Nghĩa.

a) Kết quả sau sắp xếp

- Xã Tư Nghĩa 2 có: 47,740 km² (*đạt 159,133% so với tiêu chuẩn*), quy mô dân số 39.371 người (*đạt 246,069% so với tiêu chuẩn*).

- Các ĐVHC cùng cấp liền kề: Phía Đông giáp phường Nghĩa Lộ (*mới*) và xã Tư Nghĩa (*mới*); phía Tây giáp xã Tư Nghĩa 3 (*mới*); phía Nam giáp xã Nghĩa Hành 1 (*mới*) và xã Nghĩa Hành 4 (*mới*); phía Bắc giáp xã Sơn Tịnh 3 (*mới*).

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: Xã Nghĩa Kỳ hiện nay.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC, đặt tên, trụ sở của ĐVHC sau sắp xếp

Việc sắp xếp các ĐVHC nhằm thực hiện chủ trương sắp xếp ĐVHC cấp xã theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; các ĐVHC có địa giới hành chính liền kề, thuận tiện cho giao thông đi lại, phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội. Xã Tư Nghĩa 2 hình thành sau sắp xếp đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định.

Việc lấy tên gọi xã Tư Nghĩa 2 phù hợp với nguyên tắc, quy định về đặt tên ĐVHC cấp xã hình thành sau sắp xếp. Theo đó, nhằm giữ lại tên của ĐVHC huyện Tư Nghĩa (*trước sắp xếp*) có gắn với số thứ tự để người dân dễ nhận diện, dễ nhớ và thuận lợi cho việc số hóa, cập nhật dữ liệu thông tin, mang giá trị lịch sử, văn hóa của huyện.

Trụ sở ĐVHC mới đặt tại xã Nghĩa Kỳ hiện nay thuận lợi trong kết nối giao thông, liên kết các xã lân cận, là vị trí trung tâm giữa 3 xã thực hiện sắp xếp, là xã có diện tích và quy mô dân số đông nhất; nơi tập trung các cơ quan, đơn vị của Trung ương, của tỉnh; có đường cao tốc Đà Nẵng - Quảng Ngãi, đường Tỉnh lộ 623B đi qua và các tuyến đường phục vụ quốc phòng khác; thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp trong việc đi lại và thực hiện các giao dịch.

23. Thành lập xã Tư Nghĩa 3 trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên,

quy mô dân số của 3 ĐVHC cấp xã: xã Nghĩa Sơn, xã Nghĩa Lâm và xã Nghĩa Thắng thuộc huyện Tư Nghĩa.

a) Kết quả sau sắp xếp

- Xã Tư Nghĩa 3 có: 91,722 km² (đạt 305,740% so với tiêu chuẩn), quy mô dân số 20.801 người (đạt 130,006% so với tiêu chuẩn).

- Các ĐVHC cùng cấp liên kề: Phía Đông giáp xã Tư Nghĩa 2 (mới) và xã Nghĩa Hành 4 (mới); phía Tây giáp xã Sơn Tịnh 1 (mới) và xã Sơn Hạ (mới); phía Nam giáp xã Minh Long 2 (mới); phía Bắc giáp xã Sơn Tịnh 1 (mới) và xã Sơn Tịnh 3 (mới).

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: Xã Nghĩa Thắng hiện nay.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC, đặt tên, trụ sở của ĐVHC sau sắp xếp

Việc sắp xếp các ĐVHC nhằm thực hiện chủ trương sắp xếp ĐVHC cấp xã theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; các ĐVHC có địa giới hành chính liên kề, thuận tiện cho giao thông đi lại, phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội. Xã Tư Nghĩa 3 hình thành sau sắp xếp đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định.

Việc lấy tên gọi xã Tư Nghĩa 3 phù hợp với nguyên tắc, quy định về đặt tên ĐVHC cấp xã hình thành sau sắp xếp. Theo đó, nhằm giữ lại tên của ĐVHC huyện Tư Nghĩa (trước sắp xếp) có gắn với số thứ tự để người dân dễ nhận diện, dễ nhớ và thuận lợi cho việc số hóa, cập nhật dữ liệu thông tin, mang giá trị lịch sử, văn hóa của huyện.

Trụ sở ĐVHC mới nằm tại xã Nghĩa Thắng hiện nay thuận lợi trong kết nối giao thông, liên kết các xã lân cận, có diện tích và quy mô dân số đông, có đường Tỉnh lộ 623B và các tuyến đường quốc phòng kết hợp phát triển kinh tế xã hội đi qua; trụ sở xã Nghĩa Thắng được đầu tư nâng cấp, mở rộng năm 2021 đủ điều kiện làm việc cho đội ngũ cán bộ, công chức.

24. Thành lập xã Nghĩa Hành 1 trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của 3 ĐVHC cấp xã: Xã Hành Thuận, thị trấn Chợ Chùa và xã Hành Trung thuộc huyện Nghĩa Hành.

a) Kết quả sau sắp xếp

- Xã Nghĩa Hành 1 có: 24,400 km² (đạt 81,334% so với tiêu chuẩn), quy mô dân số 31.533 người (đạt 197,081% so với tiêu chuẩn).

- Các ĐVHC cùng cấp liên kề: Phía Đông giáp xã Tư Nghĩa (mới) và xã Tư Nghĩa 1 (mới); phía Tây giáp xã Nghĩa Hành 4 (mới); phía Nam giáp xã Nghĩa Hành 2 (mới); phía Bắc giáp xã Tư Nghĩa (mới) và xã Tư Nghĩa 2 (mới).

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: UBND huyện Nghĩa Hành hiện nay (thị trấn Chợ Chùa).

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC, đặt tên, trụ sở của ĐVHC sau sắp xếp

Việc sắp xếp các ĐVHC nhằm thực hiện chủ trương sắp xếp ĐVHC cấp xã theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; sắp xếp 3 ĐVHC cấp xã thành một ĐVHC mới đảm bảo về vị trí địa lý và điều kiện tự nhiên của các ĐVHC liền kề, mở rộng không gian phát triển cho đơn vị hành chính mới. Xã Nghĩa Hành 1 hình thành sau sắp xếp đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định (sắp xếp từ 3 ĐVHC cấp xã trở lên thành ĐVHC mới).

Việc lấy tên gọi xã Nghĩa Hành 1 phù hợp với nguyên tắc, quy định về đặt tên ĐVHC cấp xã hình thành sau sắp xếp. Theo đó, nhằm giữ lại tên của ĐVHC huyện Nghĩa Hành (trước sắp xếp) có gắn với số thứ tự để người dân dễ nhận diện, dễ nhớ và thuận lợi cho việc số hóa, cập nhật dữ liệu thông tin, mang giá trị lịch sử, văn hóa của huyện.

Trụ sở ĐVHC mới đặt tại thị trấn Chợ Chùa hiện nay thuận lợi trong kết nối giao thông, liên kết các xã lân cận, có vị trí trung tâm giữa 3 ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp (Hành Thuận, thị trấn Chợ Chùa, Hành Trung), thuận lợi cho người dân, tổ chức liên hệ công tác.

25. Thành lập xã Nghĩa Hành 2 trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của 3 ĐVHC cấp xã: Xã Hành Đức, xã Hành Phước và xã Hành Thịnh thuộc huyện Nghĩa Hành.

a) Kết quả sau sắp xếp

- Xã Nghĩa Hành 2 có: 53,962 km² (đạt 179,874% so với tiêu chuẩn), quy mô dân số 36.083 người (đạt 225,519% so với tiêu chuẩn).

- Các ĐVHC cùng cấp liền kề: Phía Đông giáp xã Mộ Đức 1 (mới) và xã Đức Tân (mới); phía Tây giáp xã Nghĩa Hành 3 (mới) và xã Nghĩa Hành 4 (mới); phía Nam giáp xã Đức Tân (mới) và xã Nghĩa Hành 3 (mới); phía Bắc giáp xã Nghĩa Hành 1 (mới) và xã Tư Nghĩa 1 (mới).

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: Xã Hành Phước hiện nay.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC, đặt tên, trụ sở của ĐVHC sau sắp xếp

Việc sắp xếp các ĐVHC nhằm thực hiện chủ trương sắp xếp ĐVHC cấp xã theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; sắp xếp 3 xã thành một xã đảm bảo về vị trí địa lý và điều kiện tự nhiên của các ĐVHC liền kề, mở rộng không gian phát triển cho đơn vị hành chính mới. Xã Nghĩa Hành 2 hình thành sau sắp xếp đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định.

Việc lấy tên gọi xã Nghĩa Hành 2 phù hợp với nguyên tắc, quy định về đặt tên ĐVHC cấp xã hình thành sau sắp xếp. Theo đó, nhằm giữ lại tên của ĐVHC huyện Nghĩa Hành (trước sắp xếp) có gắn với số thứ tự để người dân dễ nhận diện, dễ nhớ và thuận lợi cho việc số hóa, cập nhật dữ liệu thông tin, mang giá trị lịch sử, văn hóa của huyện.

Trụ sở ĐVHC mới đặt tại xã Hành Phước hiện nay thuận lợi trong kết nối giao thông, liên kết các xã lân cận, có vị trí trung tâm giữa 3 xã thực hiện sắp

xếp (*Hành Đức, Hành Phước, Hành Thiện*), thuận lợi cho người dân, tổ chức liên hệ công tác.

26. Thành lập xã Nghĩa Hành 3 trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của 3 ĐVHC cấp xã: Xã Hành Thiện, xã Hành Tín Tây và xã Hành Tín Đông thuộc huyện Nghĩa Hành.

a) Kết quả sau sắp xếp

- Xã Nghĩa Hành 3 có: 99,100 km² (đạt 99,100% so với tiêu chuẩn), quy mô dân số 17.357 người (đạt 347,140% so với tiêu chuẩn).

- Các ĐVHC cùng cấp liên kề: Phía Đông giáp xã Đức Tân (mới), xã Nghĩa Hành 2 (mới) và xã Nguyễn Nghiêm (mới); phía Tây giáp xã Minh Long 1 (mới) và xã Minh Long 2 (mới); phía Nam giáp xã Ba Động (mới) và xã Ba Vinh (mới); phía Bắc giáp xã Nghĩa Hành 2 và xã Nghĩa Hành 4 (mới).

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: Xã Hành Thiện hiện nay.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC, đặt tên, trụ sở của ĐVHC sau sắp xếp

Việc sắp xếp các ĐVHC nhằm thực hiện chủ trương sắp xếp ĐVHC cấp xã theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; sắp xếp 3 xã thành một xã đảm bảo về vị trí địa lý và điều kiện tự nhiên của các ĐVHC có liên kề, mở rộng không gian phát triển cho đơn vị hành chính mới. Xã Nghĩa Hành 3 hình thành sau sắp xếp đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định (*sắp xếp từ 3 ĐVHC cấp xã trở lên thành ĐVHC mới*).

Việc lấy tên gọi xã Nghĩa Hành 3 phù hợp với nguyên tắc, quy định về đặt tên ĐVHC cấp xã hình thành sau sắp xếp. Theo đó, nhằm giữ lại tên của ĐVHC huyện Nghĩa Hành (*trước sắp xếp*) có gắn với số thứ tự để người dân dễ nhận diện, dễ nhớ và thuận lợi cho việc số hóa, cập nhật dữ liệu thông tin, mang giá trị lịch sử, văn hóa của huyện.

Trụ sở ĐVHC mới đặt tại xã Hành Thiện hiện nay thuận lợi trong kết nối giao thông, liên kết các xã lân cận, có vị trí trung tâm giữa 3 xã thực hiện sắp xếp (*Hành Thiện, Hành Tín Tây, Hành Tín Đông*), thuận lợi cho người dân, tổ chức liên hệ công tác.

27. Thành lập xã Nghĩa Hành 4 trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của 3 ĐVHC cấp xã: Xã Hành Dũng, xã Hành Nhân và xã Hành Minh thuộc huyện Nghĩa Hành.

a) Kết quả sau sắp xếp

- Xã Nghĩa Hành 4 có: 57,023 km² (đạt 190,075% so với tiêu chuẩn), quy mô dân số 23.842 người (đạt 149,013% so với tiêu chuẩn).

- Các ĐVHC cùng cấp liên kề: Phía Đông giáp xã Nghĩa Hành 1 (mới) và xã Nghĩa Hành 2 (mới); phía Tây giáp xã Minh Long 2 (mới) và xã Tư Nghĩa 3 (mới); phía Nam giáp xã Minh Long 2 (mới) và xã Nghĩa Hành 3 (mới); phía Bắc giáp xã Tư Nghĩa 2 (mới).

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: Xã Hành Dũng hiện nay.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC, đặt tên, trụ sở của ĐVHC sau sắp xếp

Việc sắp xếp các ĐVHC nhằm thực hiện chủ trương sắp xếp ĐVHC cấp xã theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; việc sáp nhập 3 xã thành một xã đảm bảo về vị trí địa lý và điều kiện tự nhiên của các ĐVHC liền kề, mở rộng không gian phát triển cho đơn vị hành chính mới. Xã Nghĩa Hành 4 hình thành sau sắp xếp đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định.

Việc lấy tên gọi xã Nghĩa Hành 4 phù hợp với nguyên tắc, quy định về đặt tên ĐVHC cấp xã hình thành sau sắp xếp. Theo đó, nhằm giữ lại tên của ĐVHC huyện Nghĩa Hành (trước sắp xếp) có gắn với số thứ tự để người dân dễ nhận diện, dễ nhớ và thuận lợi cho việc số hóa, cập nhật dữ liệu thông tin, mang giá trị lịch sử, văn hóa của huyện.

Trụ sở ĐVHC mới đặt tại xã Hành Dũng hiện nay thuận lợi trong kết nối giao thông, liên kết các xã lân cận, có vị trí trung tâm giữa 3 xã thực hiện sắp xếp (Hành Dũng, Hành Nhân, Hành Minh), thuận lợi cho người dân, tổ chức liên hệ công tác.

28. Thành lập xã Mộ Đức 1 trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của 3 ĐVHC cấp xã: Xã Thắng Lợi, xã Đức Nhuận và xã Đức Hiệp thuộc huyện Mộ Đức.

a) Kết quả sau sắp xếp

- Xã Mộ Đức 1 có: 36,102 km² (đạt 120,340% so với tiêu chuẩn), quy mô dân số 39.973 người (đạt 249,831% so với tiêu chuẩn).

- Các ĐVHC cùng cấp liền kề: Phía Đông giáp biển Đông; phía Tây giáp xã Nghĩa Hành 2 (mới) và xã Tư Nghĩa 1 (mới); phía Nam giáp xã Mộ Đức 2 (mới) và xã Đức Tân (mới); phía Bắc giáp xã Tư Nghĩa 1 (mới).

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: Xã Đức Nhuận hiện nay.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC, đặt tên, trụ sở của ĐVHC sau sắp xếp

Việc sắp xếp các ĐVHC nhằm thực hiện chủ trương sắp xếp ĐVHC cấp xã theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; sắp xếp các đơn vị hành chính liền kề thành 1 ĐVHC mới có diện tích tự nhiên và quy mô dân số đáp ứng tiêu chuẩn; có vị trí địa lý, điều kiện tự nhiên, có hệ thống giao thông kết nối thuận lợi; có lịch sử, văn hóa, tập quán của dân cư, phù hợp với quy hoạch vùng nhằm tạo không gian phát triển. Xã Mộ Đức 1 hình thành sau sắp xếp đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định.

Việc lấy tên gọi xã Mộ Đức 1 phù hợp với nguyên tắc, quy định về đặt tên ĐVHC cấp xã hình thành sau sắp xếp. Theo đó, nhằm giữ lại tên của ĐVHC huyện Mộ Đức (trước sắp xếp) có gắn với số thứ tự để người dân dễ nhận diện, dễ nhớ và thuận lợi cho việc số hóa, cập nhật dữ liệu thông tin, mang giá trị lịch

sử, văn hóa của huyện.

Trụ sở ĐVHC mới đặt tại xã Đức Nhuận hiện nay thuận lợi trong kết nối giao thông, liên kết các xã lân cận; trung tâm giữa 03 xã thực hiện sắp xếp nên thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp đi lại và thực hiện các giao dịch.

29. Thành lập xã Mộ Đức 2 trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của 3 ĐVHC cấp xã: Xã Đức Chánh, xã Đức Thạnh và xã Đức Minh thuộc huyện Mộ Đức.

a) Kết quả sau sắp xếp

- Xã Mộ Đức 2 có: 44,797 km² (đạt 149,324% so với tiêu chuẩn), quy mô dân số 38.587 người (đạt 241,169% so với tiêu chuẩn).

- Các ĐVHC cùng cấp liên kề: Phía Đông giáp biên Đông; phía Tây giáp xã Đức Tân (mới) và xã Mộ Đức 1 (mới); phía Nam giáp xã Mộ Đức 3 và xã Đức Tân (mới); phía Bắc giáp xã Mộ Đức 1 (mới).

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: Xã Đức Thạnh hiện nay.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC, đặt tên, trụ sở của ĐVHC sau sắp xếp

Việc sắp xếp các ĐVHC nhằm thực hiện chủ trương sắp xếp ĐVHC cấp xã theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; các ĐVHC có địa giới hành chính liên kề, thuận tiện cho giao thông đi lại, phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội. Xã Mộ Đức 2 hình thành sau sắp xếp đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định.

Việc lấy tên gọi xã Mộ Đức 2 phù hợp với nguyên tắc, quy định về đặt tên ĐVHC cấp xã hình thành sau sắp xếp. Theo đó, nhằm giữ lại tên của ĐVHC huyện Mộ Đức (trước sắp xếp) có gắn với số thứ tự để người dân dễ nhận diện, dễ nhớ và thuận lợi cho việc số hóa, cập nhật dữ liệu thông tin, mang giá trị lịch sử, văn hóa của huyện.

Trụ sở ĐVHC mới nằm tại xã Đức Thạnh hiện nay thuận lợi trong kết nối giao thông, liên kết các xã lân cận, là nơi có các trục giao thông kết nối với Quốc lộ 1A và giao thương với Thị tứ Thi Phổ đang phát triển, thuận lợi cho người dân, tổ chức liên hệ công tác.

30. Thành lập xã Đức Tân trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của 4 ĐVHC cấp xã: Xã Đức Hòa, xã Đức Phú, xã Đức Tân và thị trấn Mộ Đức thuộc huyện Mộ Đức.

a) Kết quả sau sắp xếp

- Xã Đức Tân có: 76,168 km² (đạt 253,894% so với tiêu chuẩn), quy mô dân số 35.895 người (đạt 224,344% so với tiêu chuẩn).

- Các ĐVHC cùng cấp liên kề: Phía Đông giáp xã Mộ Đức 2 (mới) và xã Mộ Đức 3 (mới); phía Tây giáp xã Nghĩa Hành 3 (mới); phía Nam giáp xã Mộ Đức 3 (mới); phía Bắc giáp xã Mộ Đức 1 (mới), xã Mộ Đức 2 (mới) và xã Nghĩa Hành 2 (mới).

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: Trung tâm Chính trị - Hành chính huyện (*thị trấn Mộ Đức hiện nay*).

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC, đặt tên, trụ sở của ĐVHC sau sắp xếp

Việc sắp xếp các ĐVHC nhằm thực hiện chủ trương sắp xếp ĐVHC cấp xã theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; các ĐVHC có địa giới hành chính liền kề, thuận tiện cho giao thông đi lại, phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội. Xã Đức Tân hình thành sau sắp xếp đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định.

Việc lấy tên gọi xã Đức Tân phù hợp với nguyên tắc, quy định về đặt tên ĐVHC cấp xã hình thành sau sắp xếp. Theo đó, việc lấy tên xã Đức Tân nhằm mang giá trị lịch sử: Đức Tân là tên xã có từ lâu đời, đến năm 1987 được chia tách thành xã Đức Tân và thị trấn Đồng Cát (nay là thị trấn Mộ Đức) và là tên quê hương Cố Thủ tướng Phạm Văn Đồng.

Trụ sở ĐVHC mới đặt tại thị trấn Mộ Đức hiện nay thuận lợi trong kết nối giao thông, liên kết các xã lân cận, là trung tâm hành chính huyện hiện nay, thuận lợi cho người dân, tổ chức liên hệ công tác; tận dụng cơ sở hạ tầng của huyện hiện nay, không cần đầu tư xây mở rộng hay xây mới trụ sở.

31. Thành lập xã Mộ Đức 3 trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của 2 ĐVHC cấp xã: Xã Đức Phong và xã Đức Lân thuộc huyện Mộ Đức.

a) Kết quả sau sắp xếp

- Xã Mộ Đức 3 có: 57,012 km² (*đạt 190,039% so với tiêu chuẩn*), quy mô dân số 36.123 người (*đạt 225,769% so với tiêu chuẩn*).

- Các ĐVHC cùng cấp liền kề: Phía Đông giáp biển Đông; phía Tây giáp xã Đức Tân (mới); phía Nam giáp xã Nguyễn Nghiêm (mới) và phường Trà Câu (mới); phía Bắc giáp xã Đức Tân (mới) và xã Mộ Đức 2 (mới).

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: Xã Đức Phong hiện nay.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC, đặt tên, trụ sở của ĐVHC sau sắp xếp

Việc sắp xếp các ĐVHC nhằm thực hiện chủ trương sắp xếp ĐVHC cấp xã theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; các ĐVHC có địa giới hành chính liền kề, thuận tiện cho giao thông đi lại, phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội. Xã Mộ Đức 3 hình thành sau sắp xếp đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định.

Việc lấy tên gọi xã Mộ Đức 3 phù hợp với nguyên tắc, quy định về đặt tên ĐVHC cấp xã hình thành sau sắp xếp. Theo đó, nhằm giữ lại tên của ĐVHC huyện Mộ Đức (*trước sắp xếp*) có gắn với số thứ tự để người dân dễ nhận diện, dễ nhớ và thuận lợi cho việc số hóa, cập nhật dữ liệu thông tin, mang giá trị lịch sử, văn hóa của huyện.

Trụ sở ĐVHC mới nằm tại xã Đức Phong hiện nay thuận lợi trong kết nối giao thông, liên kết các xã lân cận, là trung tâm và cân bằng khoảng cách giữa 2 ĐVHC thực hiện sắp xếp (*xã Đức Phong có diện tích rộng và dân số nhiều hơn xã Đức Lân*), là nơi có các trục giao thông kết nối với Quốc lộ 1A, thuận lợi cho người dân, tổ chức liên hệ công tác.

32. Thành lập xã Trà Bồng trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của 3 ĐVHC cấp xã: Thị trấn Trà Xuân, xã Trà Sơn và xã Trà Thủy thuộc huyện Trà Bồng.

a) Kết quả sau sắp xếp

- Xã Trà Bồng có: 139,428 km² (*đạt 139,428% so với tiêu chuẩn*), quy mô dân số 18.926 người (*đạt 378,520% so với tiêu chuẩn*).

- Các ĐVHC cùng cấp liên kề: Phía Đông giáp xã Trà Bồng 1 (mới); phía Tây giáp xã Trà Bồng 4 (mới); phía Nam giáp xã Trà Bồng 3 (mới) và xã Trà Bồng 5 (mới); phía Bắc giáp thành phố Đà Nẵng (mới).

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: Thị trấn Trà Xuân hiện nay.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC, đặt tên, trụ sở của ĐVHC sau sắp xếp

Việc sắp xếp các ĐVHC nhằm thực hiện chủ trương sắp xếp ĐVHC cấp xã theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; các xã có địa giới hành chính liên kề, có nét tương đồng về kinh tế, văn hóa, xã hội; quốc phòng, an ninh luôn đảm bảo; giao thông đi lại và thông tin liên lạc giữa các xã thuận lợi. Xã Trà Bồng hình thành sau sắp xếp đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định.

Việc đặt tên xã Trà Bồng phù hợp với nguyên tắc, quy định về đặt tên ĐVHC cấp xã hình thành sau sắp xếp. Theo đó, nhằm để nhớ và lưu giữ tên gọi, truyền thống văn hóa, lịch sử đã gắn bó lâu đời với cán bộ, chiến sỹ và Nhân dân huyện Trà Bồng hiện nay qua các thế hệ.

Việc đặt trụ sở tại thị trấn Trà Xuân hiện nay vì thị trấn Trà Xuân nằm ở trung tâm, là trung tâm hành chính huyện Trà Bồng hiện nay, có đầy đủ trang thiết bị, thông tin đảm bảo, giao thông thuận lợi.

33. Thành lập Trà Bồng 1 trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của 3 ĐVHC cấp xã: Xã Trà Bình, xã Trà Phú và xã Trà Giang thuộc huyện Trà Bồng.

a) Kết quả sau sắp xếp

- Xã Trà Bồng 1 có: 74,829 km² (*đạt 74,829% so với tiêu chuẩn*), Quy mô dân số 11.197 người (*đạt 223,940% so với tiêu chuẩn*).

- Các ĐVHC cùng cấp liên kề: Phía Đông giáp xã Bình Chương (mới), xã Bình Minh (mới) và xã Sơn Tịnh 2 (mới); phía Tây giáp xã Trà Bồng (mới); phía Nam giáp xã Trà Bồng 3 (mới) và xã Sơn Tịnh 1 (mới); phía Bắc giáp thành phố Đà Nẵng (mới).

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: Xã Trà Bình hiện nay.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC, đặt tên, trụ sở của ĐVHC sau sắp xếp

Việc sắp xếp các ĐVHC nhằm thực hiện chủ trương sắp xếp ĐVHC cấp xã theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; các xã có địa giới hành chính liền kề, có nét tương đồng về kinh tế, văn hóa, xã hội; quốc phòng, an ninh luôn đảm bảo; giao thông đi lại và thông tin liên lạc giữa các xã thuận lợi. Xã Trà Bồng 1 hình thành sau sắp xếp đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định (sắp xếp từ 3 ĐVHC cấp xã trở lên thành ĐVHC mới).

Việc đặt tên xã Trà Bồng 1 phù hợp với nguyên tắc, quy định về đặt tên ĐVHC cấp xã hình thành sau sắp xếp. Theo đó, nhằm giữ lại tên của ĐVHC huyện Trà Bồng (trước sắp xếp) có gắn với số thứ tự để người dân dễ nhận diện, dễ nhớ và thuận lợi cho việc số hóa, cập nhật dữ liệu thông tin, mang giá trị lịch sử, văn hóa của huyện.

Việc đặt trụ sở tại xã Trà Bình hiện nay vì xã Trà Bình có điều kiện về hạ tầng giao thông, thông tin liên lạc tốt nhất trong 03 xã. Khoảng cách từ xã Trà Bình đi các xã còn lại không quá xa, giao thông thông suốt, Nhân dân đi lại thuận tiện, kể cả mùa mưa.

34. Thành lập xã Trà Bồng 2 trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của 3 ĐVHC cấp xã: Xã Sơn Trà, xã Trà Phong và xã Trà Xanh thuộc huyện Trà Bồng.

a) Kết quả sau sắp xếp

- Xã Trà Bồng 2 có: 170,862 km² (đạt 170,862% so với tiêu chuẩn), Quy mô dân số 11.617 người (đạt 232,340% so với tiêu chuẩn).

- Các ĐVHC cùng cấp liền kề: Phía Đông giáp xã Trà Bồng 5 (mới) và xã Trà Bồng 4 (mới); phía Tây giáp thành phố Đà Nẵng (mới); phía Nam giáp xã Sơn Tây 1 (mới) và xã Sơn Hà (mới); phía Bắc giáp xã Trà Bồng 4 (mới).

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: Xã Trà Phong hiện nay.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC, đặt tên, trụ sở của ĐVHC sau sắp xếp

Việc sắp xếp các ĐVHC nhằm thực hiện chủ trương sắp xếp ĐVHC cấp xã theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; các xã có địa giới hành chính liền kề, có nét tương đồng về kinh tế, văn hóa, xã hội; quốc phòng, an ninh luôn đảm bảo; giao thông đi lại và thông tin liên lạc giữa các xã thuận lợi. Xã Trà Bồng 2 hình thành sau sắp xếp đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định.

Việc đặt tên xã Trà Bồng 2 phù hợp với nguyên tắc, quy định về đặt tên ĐVHC cấp xã hình thành sau sắp xếp. Theo đó, nhằm giữ lại tên của ĐVHC huyện Trà Bồng (trước sắp xếp) có gắn với số thứ tự để người dân dễ nhận diện, dễ nhớ và thuận lợi cho việc số hóa, cập nhật dữ liệu thông tin, mang giá trị lịch sử, văn hóa của huyện.

Việc đặt trụ sở tại xã Trà Phong hiện nay vì xã Trà Phong là Trung tâm

hành chính huyện Tây Trà cũ, có đầy đủ trụ sở làm việc, trang thiết bị, thông tin đảm bảo, giao thông thuận lợi với các xã liền kề.

35. Thành lập xã Trà Bồng 3 trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số xã Trà Tân và 52,991 km², quy mô dân số 1.815 người của xã Trà Bùi (sau khi điều chỉnh diện tích tự nhiên, quy mô dân số thôn Nước Nĩa, xã Trà Bùi vào xã Trà Tây và xã Hương Trà) thuộc huyện Trà Bồng.

a) Kết quả sau sắp xếp

- Xã Trà Bồng 3 có: 112,351 km² (đạt 112,351% so với tiêu chuẩn), quy mô dân số 4.336 người (đạt 86,720% so với tiêu chuẩn).

- Các ĐVHC cùng cấp liền kề: Phía Đông giáp xã Sơn Tịnh 1 (mới); phía Tây giáp xã Trà Bồng 5 (mới); phía Nam giáp xã Sơn Hà (mới) và xã Sơn Hạ (mới); phía Bắc giáp xã Trà Bồng (mới) và xã Trà Bồng 1 (mới).

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: Xã Trà Tân hiện nay.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC, đặt tên, trụ sở của ĐVHC sau sắp xếp

Việc sắp xếp các ĐVHC nhằm thực hiện chủ trương sắp xếp ĐVHC cấp xã theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; xã Trà Tân và các thôn: Niên, Tây, Tang, Quế thuộc xã Trà Bùi có địa giới liền kề nhau, có địa hình và địa giới hành chính phù hợp; có nét tương đồng về kinh tế, văn hóa, xã hội; quốc phòng, an ninh luôn đảm bảo; giao thông và thông tin liên lạc giữa 02 xã thuận lợi. Xã Trà Tân và các thôn: Niên, Tây, Tang, Quế thuộc xã Trà Bùi nằm khá biệt lập với các ĐVHC khác; phía Bắc giáp với xã Trà Bình, Trà Phú, Trà Sơn nhưng chủ yếu ranh giới là núi cao, chỉ có một đường giao thông duy nhất từ xã Trà Bình đến xã Trà Tân nhưng khoảng cách khá xa và phải đi qua một phần địa phận của huyện Sơn Tịnh hiện nay; phía Tây giáp xã Hương Trà, Trà Tây hiện nay nhưng chủ yếu là rừng tự nhiên, không có đường giao thông đi lại và khoảng cách khá xa. Vì vậy, không thể sắp xếp xã Trà Tân, các thôn còn lại của xã Trà Bùi với ĐVHC thứ 3 liền kề.

Việc đặt tên xã Trà Bồng 3 phù hợp với nguyên tắc, quy định về đặt tên ĐVHC cấp xã hình thành sau sắp xếp. Theo đó, nhằm giữ lại tên của ĐVHC huyện Trà Bồng (trước sắp xếp) có gắn với số thứ tự để người dân dễ nhận diện, dễ nhớ và thuận lợi cho việc số hóa, cập nhật dữ liệu thông tin, mang giá trị lịch sử, văn hóa của huyện.

Việc đặt trụ sở tại xã Trà Tân hiện nay vì có điều kiện về cơ sở hạ tầng, trụ sở làm việc đảm bảo, giao thông, thông tin liên lạc thuận lợi hơn rất nhiều so với xã Trà Bùi. Trà Tân là xã đang hoàn thiện các tiêu chí về đích nông thôn mới năm 2024. Giao thông từ xã Trà Tân đến xã Trà Bùi thông suốt, người dân đi lại thuận tiện, kể cả vào mùa mưa.

36. Thành lập xã Trà Bồng 4 trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của 3 ĐVHC cấp xã: Xã Trà Lâm, xã Trà Hiệp và xã Trà Thanh thuộc huyện Trà Bồng.

a) Kết quả sau sắp xếp

- Xã Trà Bồng 4 có: 133,885 km² (đạt 133,885% so với tiêu chuẩn), Quy mô dân số 7.426 người (đạt 148,520% so với tiêu chuẩn).

- Các ĐVHC cùng cấp liền kề: Phía Đông giáp xã Trà Bồng (mới); phía Tây giáp xã Trà Bồng 2 (mới) và thành phố Đà Nẵng (mới); phía Nam giáp xã Trà Bồng 5 (mới) và xã Trà Bồng 2 (mới); phía Bắc giáp thành phố Đà Nẵng (mới).

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: Xã Trà Hiệp hiện nay.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC, đặt tên, trụ sở của ĐVHC sau sắp xếp

Việc sắp xếp các ĐVHC nhằm thực hiện chủ trương sắp xếp ĐVHC cấp xã theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; các xã có địa giới hành chính liền kề, có nét tương đồng về kinh tế, văn hóa, xã hội; quốc phòng, an ninh luôn đảm bảo; giao thông đi lại và thông tin liên lạc giữa các xã thuận lợi. Xã Trà Bồng 4 hình thành sau sắp xếp đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định.

Việc đặt tên xã Trà Bồng 4 phù hợp với nguyên tắc, quy định về đặt tên ĐVHC cấp xã hình thành sau sắp xếp. Theo đó, nhằm giữ lại tên của ĐVHC huyện Trà Bồng (trước sắp xếp) có gắn với số thứ tự để người dân dễ nhận diện, dễ nhớ và thuận lợi cho việc số hóa, cập nhật dữ liệu thông tin, mang giá trị lịch sử, văn hóa của huyện.

Việc đặt trụ sở tại xã Trà Hiệp vì xã Trà Hiệp nằm ở trung tâm 03 xã, có điều kiện hạ tầng giao thông, thông tin liên lạc tốt nhất. Khoảng cách từ xã Trà Hiệp đi các xã còn lại không quá xa, giao thông thuận lợi. Hiện nay, xã Trà Hiệp kết nối với xã Trà Thanh trên tuyến Quốc lộ 24C và kết nối với xã Trà Lâm qua tuyến đường huyện (ĐH 79), Nhân dân đi lại thuận lợi.

37. Thành lập xã Trà Bồng 5 trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Hương Trà, xã Trà Tây và một phần diện tích tự nhiên là 10 km², quy mô dân số là 382 người của xã Trà Bùi (thôn Nước Nĩa), thuộc huyện Trà Bồng.

a) Kết quả sau sắp xếp

- Xã Trà Bồng 5 có: 129,053 km² (đạt 129,053% so với tiêu chuẩn), Quy mô dân số 8.078 người (đạt 161,560% so với tiêu chuẩn).

- Các ĐVHC cùng cấp liền kề: Phía Đông giáp xã Trà Bồng 3 (mới); phía Tây giáp xã Trà Bồng 2 (mới); phía Nam giáp xã Sơn Hà (mới); phía Bắc giáp xã Trà Bồng 4 (mới) và xã Trà Bồng (mới).

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: Xã Hương Trà hiện nay.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC, đặt tên, trụ sở của ĐVHC sau sắp xếp

Việc sắp xếp các ĐVHC nhằm thực hiện chủ trương sắp xếp ĐVHC cấp

xã theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; các xã đều là xã vùng cao có điều kiện kinh tế khó khăn, tỷ lệ người dân tộc thiểu số cao (trên 97%); 02 xã Hương Trà, Trà Tây nằm khá biệt lập với các đơn vị hành chính khác trong huyện. Việc điều chỉnh, sắp xếp thôn Nước Nĩa thuộc xã Trà Bùi với xã Hương Trà, Trà Tây hiện nay vì thôn Nước Nĩa trước đây thuộc xã Trà Tây, đây là thôn biệt lập với xã Trà Bùi, không có đường giao thông đi lại từ trung tâm xã Trà Bùi đến thôn; có vị trí cách xa trung tâm xã Trà Bùi nhưng rất gần trung tâm xã Trà Tây, giao thông đi lại từ thôn Nước Nĩa đến xã Trà Tây thuận lợi, trong khi giao thông đi lại từ thôn Nước Nĩa đến trung tâm xã Trà Bùi phải đi vòng qua một số xã của huyện Sơn Hà và huyện Sơn Tịnh và di chuyển ngược lại với khoảng cách rất xa, không thuận lợi. Do vậy, việc điều chỉnh thôn Nước Nĩa, xã Trà Bùi với xã Hương Trà, Trà Tây để thuận lợi trong giao thông và phù hợp với địa hình, địa giới hành chính. Xã Trà Bồng 5 hình thành sau sắp xếp đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định.

Việc lấy tên xã Trà Bồng 5 phù hợp với nguyên tắc, quy định về đặt tên ĐVHC cấp xã hình thành sau sắp xếp. Theo đó, nhằm giữ lại tên của ĐVHC huyện Trà Bồng (trước sắp xếp) có gắn với số thứ tự để người dân dễ nhận diện, dễ nhớ và thuận lợi cho việc số hóa, cập nhật dữ liệu thông tin, mang giá trị lịch sử, văn hóa của huyện.

Trụ sở đặt tại xã Hương Trà hiện nay vì có điều kiện về cơ sở hạ tầng, trụ sở làm việc đảm bảo, giao thông, thông tin liên lạc thuận lợi, thông suốt, Nhân dân đi lại thuận lợi kể cả mùa mưa.

38. Thành lập xã Sơn Hạ trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của 3 ĐVHC cấp xã: Xã Sơn Hạ, xã Sơn Nham và xã Sơn Thành thuộc huyện Sơn Hà.

a) Kết quả sau sắp xếp

- Xã Sơn Hạ có: 154,289 km² (đạt 154,289% so với tiêu chuẩn), Quy mô dân số 24.775 người (đạt 495,500% so với tiêu chuẩn).

- Các ĐVHC cùng cấp liên kề: Phía Đông giáp xã Tư Nghĩa 3 (mới); phía Tây giáp xã Sơn Hà (mới); phía Nam giáp xã Sơn Linh (mới) và xã Minh Long 2 (mới); phía Bắc giáp xã Trà Bồng 3 (mới) và xã Sơn Tịnh 1 (mới).

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: Xã Sơn Hạ hiện nay.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC, đặt tên, trụ sở của ĐVHC sau sắp xếp

Việc sắp xếp các ĐVHC nhằm thực hiện chủ trương sắp xếp ĐVHC cấp xã theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; các xã có địa giới hành chính liên kề, có nét tương đồng về kinh tế, văn hóa, xã hội; quốc phòng, an ninh luôn đảm bảo; giao thông đi lại và thông tin liên lạc giữa các xã thuận lợi. Xã Sơn Hạ hình thành sau sắp xếp đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định.

Việc lấy tên gọi xã Sơn Hạ phù hợp với nguyên tắc, quy định về đặt tên ĐVHC cấp xã hình thành sau sắp xếp. Theo đó, nhằm giữ lại một trong các tên

gọi đã có của các ĐVHC trước sắp xếp, ít thay đổi các thủ tục, giấy tờ... của ĐVHC mới sau sắp xếp liên quan đến tổ chức, cá nhân.

Trụ sở ĐVHC mới nằm tại xã Sơn Hạ hiện nay phù hợp khi là trung tâm giữa 03 xã thực hiện sắp xếp, nằm trên trục quốc lộ 24B thuận lợi giao thông, liên kết các xã lân cận, là trung tâm phát triển kinh tế - xã hội, xã trọng điểm về quốc phòng, được công nhận xã nông thôn mới.

39. Thành lập xã Sơn Linh trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của 3 ĐVHC cấp xã: Xã Sơn Giang, xã Sơn Linh và xã Sơn Cao thuộc huyện Sơn Hà.

a) Kết quả sau sắp xếp

- Xã Sơn Linh có: 126,697 km² (đạt 126,697% so với tiêu chuẩn), quy mô dân số 17.139 người (đạt 342,780% so với tiêu chuẩn).

- Các ĐVHC cùng cấp liên kề: Phía Đông giáp xã Minh Long 2 (mới); phía Tây giáp xã Sơn Thủy (mới); phía Nam giáp xã Sơn Thủy (mới) và xã Minh Long 1 (mới); phía Bắc giáp xã Sơn Hạ (mới).

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: Xã Sơn Giang hiện nay.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC, đặt tên, trụ sở của ĐVHC sau sắp xếp

Việc sắp xếp các ĐVHC nhằm thực hiện chủ trương sắp xếp ĐVHC cấp xã theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; các xã có địa giới hành chính liên kề, có nét tương đồng về kinh tế, văn hóa, xã hội; quốc phòng, an ninh luôn đảm bảo; giao thông đi lại và thông tin liên lạc giữa các xã thuận lợi. Xã Sơn Linh hình thành sau sắp xếp đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định.

Việc lấy tên gọi xã Sơn Linh phù hợp với nguyên tắc, quy định về đặt tên ĐVHC cấp xã hình thành sau sắp xếp. Theo đó, nhằm giữ lại một trong các tên gọi đã có của các ĐVHC trước sắp xếp, ít thay đổi các thủ tục, giấy tờ... của ĐVHC mới sau sắp xếp liên quan đến tổ chức, cá nhân.

Trụ sở ĐVHC mới đặt tại xã Sơn Giang hiện nay thuận lợi giao thông, liên kết các xã lân cận, là trung tâm giữa 3 xã thực hiện sắp xếp; thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp đi lại và thực hiện các giao dịch.

40. Thành lập xã Sơn Hà trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của 3 ĐVHC cấp xã: Thị trấn Di Lăng, xã Sơn Bao và xã Sơn Thượng thuộc huyện Sơn Hà.

a) Kết quả sau sắp xếp

- Xã Sơn Hà có: 163,438 km² (đạt 163,438% so với tiêu chuẩn), Quy mô dân số 20.326 người (đạt 406,520% so với tiêu chuẩn).

- Các ĐVHC cùng cấp liên kề: Phía Đông giáp xã Sơn Hạ (mới); phía Tây giáp xã Sơn Tây 1 (mới) và xã Sơn Tây (mới); phía Nam giáp xã Sơn Thủy (mới) và xã Sơn Tây 2 (mới); phía Bắc giáp xã Trà Bồng 5 (mới), xã Trà Bồng 2

(mới) và xã Trà Bồng 3 (mới).

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: Thị trấn Di Lăng hiện nay.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC, đặt tên, trụ sở của ĐVHC sau sắp xếp

Việc sắp xếp các ĐVHC nhằm thực hiện chủ trương sắp xếp ĐVHC cấp xã theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; các xã có địa giới hành chính liền kề, có nét tương đồng về kinh tế, văn hóa, xã hội; quốc phòng, an ninh luôn đảm bảo; giao thông đi lại và thông tin liên lạc giữa các xã thuận lợi. Xã Sơn Hà hình thành sau sắp xếp đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định.

Việc lấy tên gọi xã Sơn Hà phù hợp với nguyên tắc, quy định về đặt tên ĐVHC cấp xã hình thành sau sắp xếp. Theo đó, nhằm giữ lại tên của ĐVHC huyện Sơn Hà (*trước sắp xếp*) mang giá trị lịch sử, văn hóa của huyện.

Trụ sở ĐVHC mới đặt tại thị trấn Di Lăng hiện nay phù hợp, thuận lợi phát triển kinh tế - xã hội, là trung tâm và cân bằng khoảng cách giữa 3 ĐVHC thực hiện sắp xếp, thuận lợi kết nối giao thông, liên kết các xã lân cận.

41. Thành lập xã Sơn Thủy trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của 3 ĐVHC cấp xã: Xã Sơn Trung, xã Sơn Hải và xã Sơn Thủy thuộc huyện Sơn Hà.

a) Kết quả sau sắp xếp

- Xã Sơn Thủy có: 95,768 km² (đạt 95,768% so với tiêu chuẩn), quy mô dân số 12.658 người (đạt 253,160% so với tiêu chuẩn).

- Các ĐVHC cùng cấp liền kề: Phía Đông giáp xã Sơn Linh (mới) và xã Minh Long 1 (mới); phía Tây giáp xã Sơn Hà (mới) và xã Sơn Tây 2 (mới); phía Nam giáp xã Sơn Kỳ (mới); phía Bắc giáp xã Sơn Hà (mới) và xã Sơn Hạ (mới).

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: Xã Sơn Hải hiện nay.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC, đặt tên, trụ sở của ĐVHC sau sắp xếp

Việc sắp xếp các ĐVHC nhằm thực hiện chủ trương sắp xếp ĐVHC cấp xã theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; các xã có địa giới hành chính liền kề, có nét tương đồng về kinh tế, văn hóa, xã hội; quốc phòng, an ninh luôn đảm bảo; giao thông đi lại và thông tin liên lạc giữa các xã thuận lợi. Xã Sơn Thủy hình thành sau sắp xếp đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định (*sắp xếp từ 3 ĐVHC cấp xã trở lên thành ĐVHC mới*).

Việc lấy tên gọi xã Sơn Thủy phù hợp với nguyên tắc, quy định về đặt tên ĐVHC cấp xã hình thành sau sắp xếp. Theo đó, nhằm giữ lại một trong các tên gọi đã có của các ĐVHC trước sắp xếp, ít thay đổi các thủ tục, giấy tờ... của ĐVHC mới sau sắp xếp liên quan đến tổ chức, cá nhân.

Trụ sở ĐVHC mới nằm tại xã Sơn Hải hiện nay thuận lợi trong kết nối giao thông, liên kết các xã lân cận; phù hợp, thuận lợi phát triển kinh tế - xã hội,

nơi có Nhà máy sản xuất tinh bột mì Sơn Hải, là một trong các cụm công nghiệp tại tỉnh Quảng Ngãi.

42. Thành lập xã Sơn Kỳ trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của 2 ĐVHC cấp xã: Xã Sơn Kỳ và xã Sơn Ba thuộc huyện Sơn Hà.

a) Kết quả sau sắp xếp

- Xã Sơn Kỳ có: 188,070 km² (đạt 188,070% so với tiêu chuẩn), Quy mô dân số 12.070 người (đạt 241,400% so với tiêu chuẩn).

- Các ĐVHC cùng cấp liên kề: Phía Đông giáp xã Minh Long 1 (mới) và xã Ba Dinh (mới); phía Tây giáp xã Sơn Tây 2 (mới); phía Nam giáp xã Ba Vì (mới) và tỉnh Kon Tum hiện nay; phía Bắc giáp xã Sơn Thủy (mới).

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: Xã Sơn Kỳ hiện nay.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC, đặt tên, trụ sở của ĐVHC sau sắp xếp

Việc sắp xếp các ĐVHC nhằm thực hiện chủ trương sắp xếp ĐVHC cấp xã theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; các xã có địa giới hành chính liên kề, có nét tương đồng về kinh tế, văn hóa, xã hội; quốc phòng, an ninh luôn đảm bảo; giao thông đi lại và thông tin liên lạc giữa các xã thuận lợi. Xã Sơn Kỳ hình thành sau sắp xếp đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định.

Việc lấy tên gọi xã Sơn Kỳ phù hợp với nguyên tắc, quy định về đặt tên ĐVHC cấp xã hình thành sau sắp xếp. Theo đó, nhằm giữ lại một trong các tên gọi đã có của các ĐVHC trước sắp xếp, ít thay đổi các thủ tục, giấy tờ... của ĐVHC mới sau sắp xếp liên quan đến tổ chức, cá nhân.

Trụ sở ĐVHC mới nằm tại xã Sơn Kỳ hiện nay thuận lợi trong kết nối giao thông, liên kết các xã lân cận; phù hợp, thuận lợi phát triển kinh tế - xã hội, là trung tâm của cụm 4 xã: Sơn Hải, Sơn Thủy, Sơn Kỳ, Sơn Ba (thị tứ của huyện).

43. Thành lập xã Sơn Tây trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của 3 ĐVHC cấp xã: Xã Sơn Long, xã Sơn Tân và xã Sơn Dung thuộc huyện Sơn Tây.

a) Kết quả sau sắp xếp

- Xã Sơn Tây có: 127,062 km² (đạt 127,062% so với tiêu chuẩn), quy mô dân số 9.832 người (đạt 196,640% so với tiêu chuẩn).

- Các ĐVHC cùng cấp liên kề: Phía Đông giáp xã Sơn Tây 2 (mới) và xã Sơn Hà (mới); phía Tây giáp xã Sơn Tây 1 (mới) và tỉnh Kon Tum hiện nay; phía Nam giáp xã Sơn Tây 2 (mới) và tỉnh Kon Tum hiện nay; phía Bắc giáp xã Sơn Tây 1 (mới) và xã Sơn Hà (mới).

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: Xã Sơn Dung hiện nay.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC, đặt tên, trụ sở của ĐVHC sau sắp xếp

Việc sắp xếp các ĐVHC nhằm thực hiện chủ trương sắp xếp ĐVHC cấp xã theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; các xã có địa giới hành chính liền kề, nơi hội tụ các thủy điện như Đăkkrinh, Băi Mầu... và là trung tâm huyện lỵ (cũ) nên tập trung dân cư đông đúc, các tuyến đường giao nhau như tỉnh lộ 623, đường ĐH 83 và đường Trường Sơn Đông tạo điều kiện cho sự phát triển kinh tế, có không gian phát triển liên vùng giữa tỉnh Kon Tum và tỉnh Quảng Nam hiện nay. Xã Sơn Tây hình thành sau sắp xếp đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định.

Việc lấy tên gọi xã Sơn Tây phù hợp với nguyên tắc, quy định về đặt tên ĐVHC cấp xã hình thành sau sắp xếp. Theo đó, nhằm giữ lại tên của ĐVHC huyện Sơn Tây (*trước sắp xếp*), mang giá trị lịch sử, văn hóa của huyện.

Trụ sở ĐVHC mới nằm tại xã Sơn Dung hiện nay thuận lợi trong kết nối giao thông, liên kết các xã lân cận, là trung tâm ở giữa 03 xã (*Sơn Dung, Sơn Long, Sơn Tân*); tận dụng sử dụng cơ sở vật chất trụ sở tài sản công của huyện (cũ) để lại.

44. Thành lập xã Sơn Tây 1 trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của 3 ĐVHC cấp xã: Xã Sơn Mùa, xã Sơn Liên và xã Sơn Bua thuộc huyện Sơn Tây.

a) Kết quả sau sắp xếp

- Xã Sơn Tây 1 có: 122,428 km² (*đạt 122,428% so với tiêu chuẩn*), Quy mô dân số 7.421 người (*đạt 148,420% so với tiêu chuẩn*).

- Các ĐVHC cùng cấp liền kề: Phía Đông giáp xã Sơn Tây (mới); phía Tây giáp thành phố Đà Nẵng (mới) và tỉnh Kon Tum hiện nay; phía Nam giáp xã Sơn Tây (mới); phía Bắc giáp xã Trà Bồng 2 (mới) và xã Sơn Hà (mới).

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: Trung tâm Chính trị - Hành chính huyện Sơn Tây (xã Sơn Mùa hiện nay).

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC, đặt tên, trụ sở của ĐVHC sau sắp xếp

Việc sắp xếp các ĐVHC nhằm thực hiện chủ trương sắp xếp ĐVHC cấp xã theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; các xã có địa giới hành chính liền kề, tận dụng cơ sở vật chất của huyện (cũ), không gian phát triển theo chuỗi liên kết dọc tuyến đường Trường Sơn Đông và dự kiến tuyến đường quốc lộ 24D tiếp giáp với thành phố Đà Nẵng và tỉnh Quảng Ngãi mới (*tỉnh Quảng Nam và tỉnh Kon Tum hiện nay*) tạo không gian phát triển liên vùng, đa số người Cadong sinh sống. Xã Sơn Tây 1 hình thành sau sắp xếp đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định.

Việc lấy tên gọi xã Sơn Tây 1 phù hợp với nguyên tắc, quy định về đặt tên ĐVHC cấp xã hình thành sau sắp xếp. Theo đó, nhằm giữ lại tên của ĐVHC huyện Sơn Tây (*trước sắp xếp*) gắn với số thứ tự để thuận lợi cho việc số hóa, cập nhật dữ liệu thông tin, mang giá trị lịch sử, văn hóa của huyện.

Trụ sở ĐVHC mới nằm tại xã Sơn Mùa hiện nay thuận lợi trong kết nối giao thông, liên kết các xã lân cận, là trung tâm hành chính của huyện hiện nay

và cũng đồng thời là trung tâm ở giữa 03 xã (Sơn Mùa, Sơn Liên, Sơn Bua); tận dụng sử dụng cơ sở vật chất trụ sở tài sản công của huyện để lại.

45. Thành lập xã Sơn Tây 2 trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của 3 ĐVHC cấp xã: Xã Sơn Tinh, xã Sơn Lập và xã Sơn Màu thuộc huyện Sơn Tây.

a) Kết quả sau sắp xếp

- Xã Sơn Tây 2 có: 136,147 km² (đạt 136,147% so với tiêu chuẩn), quy mô dân số 5.690 người (đạt 113,800% so với tiêu chuẩn).

- Các ĐVHC cùng cấp liên kề: Phía Đông giáp xã Sơn Thủy (mới) và xã Sơn Kỳ (mới); phía Tây giáp xã Sơn Tây (mới); phía Nam giáp xã Sơn Kỳ (mới) và tỉnh Kon Tum hiện nay; phía Bắc giáp xã Sơn Tây (mới) và xã Sơn Hà (mới).

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: Xã Sơn Tinh hiện nay.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC, đặt tên, trụ sở của ĐVHC sau sắp xếp

Việc sắp xếp các ĐVHC nhằm thực hiện chủ trương sắp xếp ĐVHC cấp xã theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; các xã có địa giới hành chính liên kề, phù hợp với không gian phát triển vùng nằm trên dải đất của ven sông Sê Lô, có hệ thống thủy điện bậc thang trải dài từ xã Sơn Tinh, xã Sơn Lập và xã Sơn Màu. Xã Sơn Tây 2 hình thành sau sắp xếp đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định.

Việc lấy tên gọi xã Sơn Tây 2 phù hợp với nguyên tắc, quy định về đặt tên ĐVHC cấp xã hình thành sau sắp xếp. Theo đó, nhằm giữ lại tên của ĐVHC huyện Sơn Tây (trước sắp xếp) gắn với số thứ tự để thuận lợi cho việc số hóa, cập nhật dữ liệu thông tin, mang giá trị lịch sử, văn hóa của huyện.

Trụ sở ĐVHC mới nằm tại xã Sơn Tinh hiện nay thuận lợi trong kết nối giao thông, liên kết các xã lân cận, là trung tâm ở giữa 03 xã (Sơn Tinh, Sơn Lập, Sơn Màu); có mặt bằng rộng và có đường giao thông kết nối với xã Sơn Thượng, huyện Sơn Hà nhằm mở rộng không gian phát triển.

46. Thành lập xã Minh Long 1 trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của 3 ĐVHC cấp xã: Xã Long Hiệp, xã Thanh An và xã Long Môn thuộc huyện Minh Long.

a) Kết quả sau sắp xếp

- Xã Minh Long 1 có: 124,739 km² (đạt 124,739% so với tiêu chuẩn), Quy mô dân số 10.085 người (đạt 201,700% so với tiêu chuẩn).

- Các ĐVHC cùng cấp liên kề: Phía Đông giáp xã Nghĩa Hành 3 (mới); phía Tây giáp xã Sơn Kỳ (mới), xã Sơn Thủy (mới) và xã Sơn Linh (mới); phía Nam giáp xã Ba Vinh (mới); phía Bắc giáp xã Minh Long 2 (mới).

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: Trung tâm Chính trị - Hành chính huyện Minh Long (xã Long Hiệp hiện nay).

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC, đặt tên, trụ sở của ĐVHC sau sắp xếp

Việc sắp xếp các ĐVHC nhằm thực hiện chủ trương sắp xếp ĐVHC cấp xã theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; các xã có địa giới hành chính liền kề, có nét tương đồng về kinh tế, văn hóa, xã hội; quốc phòng, an ninh luôn đảm bảo; giao thông đi lại và thông tin liên lạc giữa các xã thuận lợi. Xã Minh Long 1 hình thành sau sắp xếp đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định.

Việc lấy tên gọi xã Minh Long 1 phù hợp với nguyên tắc, quy định về đặt tên ĐVHC cấp xã hình thành sau sắp xếp. Theo đó, nhằm giữ lại tên của ĐVHC huyện Minh Long (*trước sắp xếp*) có gắn với số thứ tự để người dân dễ nhận diện, dễ nhớ và thuận lợi cho việc số hóa, cập nhật dữ liệu thông tin, mang giá trị lịch sử, văn hóa của huyện.

Việc đặt trụ sở tại xã Long Hiệp hiện nay thuận lợi trong kết nối giao thông, liên kết các xã lân cận, là trung tâm ở giữa các đơn vị thực hiện sắp xếp, cơ sở hạ tầng mới xây dựng, khang trang đảm bảo phục vụ công tác.

47. Thành lập xã Minh Long 2 trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của 2 ĐVHC cấp xã: Xã Long Mai và xã Long Sơn thuộc huyện Minh Long.

a) Kết quả sau sắp xếp

- Xã Minh Long 2 có: 112,557 km² (đạt 112,557% so với tiêu chuẩn), Quy mô dân số 9.892 người (đạt 197,840% so với tiêu chuẩn).

- Các ĐVHC cùng cấp liền kề: Phía Đông giáp xã Nghĩa Hành 3 (mới); phía Tây giáp xã Sơn Linh (mới); phía Nam giáp Minh Long 1 (mới); phía Bắc giáp xã Sơn Hạ (mới), xã Tư Nghĩa 3 (mới) và xã Nghĩa Hành 4 (mới).

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: Xã Long Sơn hiện nay.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC, đặt tên, trụ sở của ĐVHC sau sắp xếp

Việc sắp xếp các ĐVHC nhằm thực hiện chủ trương sắp xếp ĐVHC cấp xã theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; các xã có địa giới hành chính liền kề, có nét tương đồng về kinh tế, văn hóa, xã hội; quốc phòng, an ninh luôn đảm bảo; giao thông đi lại và thông tin liên lạc giữa các xã thuận lợi. Xã Minh Long 2 hình thành sau sắp xếp đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định.

Việc lấy tên gọi xã Minh Long 2 phù hợp với nguyên tắc, quy định về đặt tên ĐVHC cấp xã hình thành sau sắp xếp. Theo đó, nhằm giữ lại tên của ĐVHC huyện Minh Long (*trước sắp xếp*) có gắn với số thứ tự để người dân dễ nhận diện, dễ nhớ và thuận lợi cho việc số hóa, cập nhật dữ liệu thông tin, mang giá trị lịch sử, văn hóa của huyện.

Việc đặt trụ sở tại xã Long Sơn hiện nay thuận lợi trong kết nối giao thông, liên kết các xã lân cận, có diện tích và cơ sở hạ tầng mới hơn so với xã Long Mai.

48. Thành lập xã Ba Vì trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của 3 ĐVHC cấp xã: Xã Ba Vì, xã Ba Tiêu và xã Ba Ngạc thuộc huyện Ba Tơ.

a) Kết quả sau sắp xếp

- Xã Ba Vì có: 125,402 km² (đạt 125,402% so với tiêu chuẩn), Quy mô dân số 11.372 người (đạt 227,440% so với tiêu chuẩn).

- Các ĐVHC cùng cấp liên kề: Phía Đông giáp xã Ba Dinh (mới) và xã Ba Tô (mới); phía Tây giáp tỉnh Kon Tum hiện nay; phía Nam giáp xã Ba Xa; phía Bắc giáp xã Sơn Kỳ (mới).

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: Xã Ba Vì hiện nay.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC, đặt tên, trụ sở của ĐVHC sau sắp xếp

Việc sắp xếp các ĐVHC nhằm thực hiện chủ trương sắp xếp ĐVHC cấp xã theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; các xã có địa giới hành chính liên kề, có nét tương đồng về kinh tế, văn hóa, xã hội; quốc phòng, an ninh luôn đảm bảo; giao thông đi lại và thông tin liên lạc giữa các xã thuận lợi. Xã Ba Vì hình thành sau sắp xếp đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định.

Việc lấy tên gọi xã Ba Vì phù hợp với nguyên tắc, quy định về đặt tên ĐVHC cấp xã hình thành sau sắp xếp. Theo đó, nhằm giữ lại một trong các tên gọi đã có của các ĐVHC trước sắp xếp, ít thay đổi các thủ tục, giấy tờ... của ĐVHC mới sau sắp xếp liên quan đến tổ chức, cá nhân. Xã Ba Vì là trung tâm tâm kinh tế, văn hóa, xã hội của khu vực phía Tây huyện Ba Tơ, là đầu mối giao thông quan trọng giữa đô thị mới với các xã trong huyện và giữa tỉnh Quảng Ngãi với các tỉnh Tây Nguyên, là hạt nhân thúc đẩy sự phát triển cho các khu vực khác trên địa bàn huyện.

Trụ sở đặt tại xã Ba Vì hiện nay vì có cửa ngõ giao thông Quốc lộ 24 đi qua, địa giới hành chính thuận lợi giao thông đi lại của tổ chức, người dân, doanh nghiệp khi thực hiện giao dịch chính quyền sau sắp xếp; cơ sở vật chất đáp ứng các điều kiện cho cán bộ, công chức, người lao động làm việc.

49. Thành lập xã Ba Tô trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của 3 ĐVHC cấp xã: Xã Ba Tô, xã Ba Nam và xã Ba Lễ thuộc huyện Ba Tơ.

a) Kết quả sau sắp xếp

- Xã Ba Tô có: 274,396 km² (đạt 274,396% so với tiêu chuẩn), quy mô dân số 9.555 người (đạt 191,100% so với tiêu chuẩn).

- Các ĐVHC cùng cấp liên kề: Phía Đông giáp xã Ba Dinh (mới) và tỉnh Gia Lai (mới); phía Tây giáp xã: Ba Xa, Ba Vì (mới); phía Nam giáp tỉnh Gia Lai (mới); phía Bắc giáp xã Ba Dinh (mới).

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: Xã Ba Tô hiện nay.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC, đặt tên, trụ sở của ĐVHC sau

sắp xếp

Việc sắp xếp các ĐVHC nhằm thực hiện chủ trương sắp xếp ĐVHC cấp xã theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; các xã có địa giới hành chính liền kề, có nét tương đồng về kinh tế, văn hóa, xã hội; quốc phòng, an ninh luôn đảm bảo; giao thông đi lại và thông tin liên lạc giữa các xã thuận lợi. Xã Ba Tô hình thành sau sắp xếp đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định.

Việc lấy tên gọi xã Ba Tô phù hợp với nguyên tắc, quy định về đặt tên ĐVHC cấp xã hình thành sau sắp xếp. Theo đó, nhằm giữ lại một trong các tên gọi đã có của các ĐVHC trước sắp xếp, ít thay đổi các thủ tục, giấy tờ... của ĐVHC mới sau sắp xếp liên quan đến tổ chức, cá nhân. Xã Ba Tô nằm trên Quốc lộ 24 nhằm kết nối các tuyến giao thông đã được phê duyệt đường thị trấn Ba Tơ-Ba Dinh-Ba Tô-Ba Vĩ; giữa tỉnh Quảng Ngãi với các tỉnh Tây Nguyên; bảo đảm tính kết nối lưu thông giữa các địa phương, đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội.

Trụ sở đặt tại xã Ba Tô hiện nay thuận lợi kết nối giao thông, liên kết các xã lân cận vì có tuyến giao thông Quốc lộ 24 đi qua; thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp trong việc đi lại và thực hiện các giao dịch; cơ sở vật chất đáp ứng các điều kiện cho cán bộ, công chức, người lao động làm việc.

50. Thành lập xã Ba Dinh trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của 2 ĐVHC cấp xã: Xã Ba Dinh và xã Ba Giang thuộc huyện Ba Tơ.

a) Kết quả sau sắp xếp

- Xã Ba Dinh có: 97,048 km² (đạt 97,048% so với tiêu chuẩn), quy mô dân số 7.257 người (đạt 145,140% so với tiêu chuẩn).

- Các ĐVHC cùng cấp liền kề: Phía Đông giáp xã Ba Tơ (mới) và xã Ba Vinh (mới); phía Tây giáp xã Ba Tô (mới), xã Ba Vĩ (mới) và xã Sơn Kỳ (mới); phía Nam giáp xã Ba Tơ (mới) và xã Ba Tô (mới); phía Bắc giáp xã Ba Vinh (mới) và xã Minh Long 1 (mới).

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: Xã Ba Dinh hiện nay.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC, đặt tên, trụ sở của ĐVHC sau sắp xếp

Việc sắp xếp các ĐVHC nhằm thực hiện chủ trương sắp xếp ĐVHC cấp xã theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; các xã có địa giới hành chính liền kề, có nét tương đồng về kinh tế, văn hóa, xã hội; giao thông đi lại và thông tin liên lạc giữa các xã thuận lợi. Việc nhập 2 xã mang yếu tố lịch sử khi năm 2009 xã Ba Giang thành lập mới trên cơ sở tách ra từ xã Ba Dinh để thành lập mới thành 02 xã Ba Dinh và Ba Giang. Cả 02 xã Ba Dinh, Ba Giang là xã có vị trí trọng điểm quốc phòng thuộc trường hợp không bắt buộc sắp xếp ĐVHC; tuy nhiên để mở rộng không gian phát triển nên thực hiện sắp xếp 02 xã thành ĐVHC mới và không nhập thêm với 01 ĐVHC thứ 3 liền kề để đến mất ổn định về quốc phòng, an ninh, an toàn xã hội. Mặt khác, giai đoạn 2019 - 2021, xã Ba Chùa (cũ) là ĐVHC liền kề với xã Ba Dinh đã thực hiện sáp nhập một phần diện tích tự nhiên và quy mô dân số vào xã Ba Dinh theo Nghị quyết số 867/NQ-

UBTVQH14 ngày 10/01/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội nên việc sắp xếp 02 xã Ba Dinh và Ba Giang là phù hợp.

Việc lấy tên gọi xã Ba Dinh phù hợp với nguyên tắc, quy định về đặt tên ĐVHC cấp xã hình thành sau sắp xếp. Theo đó, nhằm giữ lại một trong các tên gọi đã có của các ĐVHC trước sắp xếp và lấy lại tên xã nguyên trước đây xã Ba Dinh, ít thay đổi các thủ tục, giấy tờ... của ĐVHC mới sau sắp xếp liên quan đến tổ chức, cá nhân.

Trụ sở đặt tại xã Ba Dinh hiện nay thuận lợi kết nối giao thông, liên kết các xã lân cận vì có tuyến giao thông Quốc lộ 24 đi qua; thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp trong việc đi lại và thực hiện các giao dịch; cơ sở vật chất đáp ứng các điều kiện cho cán bộ, công chức, người lao động làm việc.

51. Thành lập xã Ba Tơ trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của 3 ĐVHC cấp xã: Thị trấn Ba Tơ, xã Ba Bích và xã Ba Cung thuộc huyện Ba Tơ.

a) Kết quả sau sắp xếp

- Xã Ba Tơ có: 120,912 km² (đạt 120,912% so với tiêu chuẩn), quy mô dân số 12.263 người (đạt 245,260% so với tiêu chuẩn).

- Các ĐVHC cùng cấp liền kề: Phía Đông giáp xã Đặng Thùy Trâm (mới) và xã Ba Động (mới); phía Tây giáp xã Ba Dinh (mới); phía Nam giáp xã Ba Tô (mới); phía Bắc giáp xã Ba Vinh (mới) và xã Ba Động (mới).

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: Trung tâm Chính trị - Hành chính huyện Ba Tơ hiện nay.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC, đặt tên, trụ sở của ĐVHC sau sắp xếp

Việc sắp xếp các ĐVHC nhằm thực hiện chủ trương sắp xếp ĐVHC cấp xã theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; các xã có địa giới hành chính liền kề, có nét tương đồng về kinh tế, văn hóa, xã hội; quốc phòng, an ninh luôn đảm bảo; giao thông đi lại và thông tin liên lạc giữa các xã thuận lợi. Việc nhập 3 xã nhằm tăng quy mô ĐVHC mới sau sắp xếp, nâng cao hiệu quả đầu tư kinh tế - xã hội, hiệu quả, hiệu lực hoạt động của hệ thống chính trị; hạ tầng giao thông được kết nối đồng bộ, đảm bảo hài hòa về hình thể ĐVHC, chức năng, cơ cấu phát triển kinh tế - xã hội phù hợp với định hướng quy hoạch phát triển đô thị đã được UBND tỉnh phê duyệt. Xã Ba Tơ hình thành sau sắp xếp đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định.

Việc lấy tên gọi xã Ba Tơ phù hợp với nguyên tắc, quy định về đặt tên ĐVHC cấp xã hình thành sau sắp xếp. Theo đó, nhằm giữ lại tên của ĐVHC huyện Ba Tơ (trước sắp xếp), giữ lại địa danh huyện Ba Tơ anh hùng, mang giá trị lịch sử, văn hóa của huyện.

Trụ sở đặt thị trấn Ba Tơ hiện nay vì Trung tâm Chính trị - Hành chính, văn hóa - xã hội - kinh tế của huyện Ba Tơ hiện nay đặt trên địa giới hành chính của thị trấn Ba Tơ, được quy hoạch định hướng để khai thác không gian phát

triển tiềm năng trên cơ sở các vùng không gian kinh tế động lực thuộc 4 hành lang kinh tế chiến lược của tỉnh và là 1 trong 3 đô thị gắn với du lịch, công nghiệp và kinh tế nông nghiệp xanh tạo động lực phát triển được xác định trong quy hoạch tỉnh Quảng Ngãi thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 là cơ sở tỉnh tiếp tục quan tâm đầu tư phát triển thời gian đến; thuận lợi kết nối giao thông, liên kết các xã lân cận; thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp trong việc đi lại và thực hiện các giao dịch; cơ sở vật chất đáp ứng các điều kiện cho cán bộ, công chức, người lao động làm việc.

52. Thành lập xã Ba Vinh trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của 2 ĐVHC cấp xã: Xã Ba Điền và xã Ba Vinh thuộc huyện Ba Tơ.

a) Kết quả sau sắp xếp

- Xã Ba Vinh có: 115,000 km² (đạt 115,000% so với tiêu chuẩn), quy mô dân số 6.425 người (đạt 128,500% so với tiêu chuẩn).

- Các ĐVHC cùng cấp liên kề: Phía Đông giáp xã Ba Động (mới); phía Tây giáp xã Ba Dinh (mới); phía Nam giáp xã Ba Tơ (mới) và xã Ba Dinh (mới); phía Bắc giáp xã Minh Long 1 (mới) và xã Nghĩa Hành 3 (mới).

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: Xã Ba Vinh hiện nay.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC, đặt tên, trụ sở của ĐVHC sau sắp xếp

Việc sắp xếp các ĐVHC nhằm thực hiện chủ trương sắp xếp ĐVHC cấp xã theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; các xã có địa giới hành chính liên kề, có nét tương đồng về kinh tế, văn hóa, xã hội; quốc phòng, an ninh luôn đảm bảo; giao thông đi lại và thông tin liên lạc giữa các xã thuận lợi; 02 xã đều là xã đặc biệt khó khăn, tỷ lệ hộ nghèo và cận nghèo chiếm tỷ lệ cao. Việc nhập 2 xã nhằm tăng quy mô ĐVHC mới sau sắp xếp, nâng cao hiệu quả đầu tư kinh tế - xã hội, hiệu quả, hiệu lực hoạt động của hệ thống chính trị; hạ tầng giao thông được kết nối đồng bộ, đảm bảo hài hòa về hình thể ĐVHC, chức năng, cơ cấu phát triển kinh tế - xã hội phù hợp với định hướng quy hoạch. Xã Ba Vinh hình thành sau sắp xếp đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định.

Việc lấy tên gọi xã Ba Vinh phù hợp với nguyên tắc, quy định về đặt tên ĐVHC cấp xã hình thành sau sắp xếp. Theo đó, nhằm giữ lại một trong các tên gọi đã có của các ĐVHC trước sắp xếp, ít thay đổi các thủ tục, giấy tờ... của ĐVHC mới sau sắp xếp liên quan đến tổ chức, cá nhân.

Trụ sở đặt tại xã Ba Vinh hiện nay thuận lợi kết nối giao thông, liên kết các xã lân cận vì xã Ba Vinh là ĐVHC nằm cửa ngõ tuyến đường tỉnh qua xã Ba Vinh đến xã Ba Điền; thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp trong việc đi lại và thực hiện các giao dịch; cơ sở vật chất đáp ứng các điều kiện cho cán bộ, công chức, người lao động làm việc.

53. Thành lập xã Ba Động trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của 3 ĐVHC cấp xã: Xã Ba Liên, xã Ba Thành và xã Ba Động

thuộc huyện Ba Tơ.

a) Kết quả sau sắp xếp

- Xã Ba Động có: 103,008 km² (đạt 103,008% so với tiêu chuẩn), quy mô dân số 7.688 người (đạt 153,760% so với tiêu chuẩn).

- Các ĐVHC cùng cấp liên kề: Phía Đông giáp xã Nguyễn Nghiêm (mới); phía Tây giáp xã Ba Vinh (mới); phía Nam giáp xã Ba Tơ (mới) và xã Đặng Thùy Trâm (mới); phía Bắc giáp xã Nghĩa Hành 3 (mới).

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: Xã Ba Động hiện nay.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC, đặt tên, trụ sở của ĐVHC sau sắp xếp

Việc sắp xếp các ĐVHC nhằm thực hiện chủ trương sắp xếp ĐVHC cấp xã theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; các xã có địa giới hành chính liên kề, có nét tương đồng về kinh tế, văn hóa, xã hội; quốc phòng, an ninh luôn đảm bảo; giao thông đi lại và thông tin liên lạc giữa các xã thuận lợi. Xã Ba Động hình thành sau sắp xếp đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định.

Việc lấy tên gọi xã Ba Động phù hợp với nguyên tắc, quy định về đặt tên ĐVHC cấp xã hình thành sau sắp xếp. Theo đó, nhằm giữ lại một trong các tên gọi đã có của các ĐVHC trước sắp xếp, ít thay đổi các thủ tục, giấy tờ... của ĐVHC mới sau sắp xếp liên quan đến tổ chức, cá nhân và nhằm định hướng hình thành đô thị khu Đông (đô thị Ba Động) theo quy hoạch tỉnh Quảng Ngãi thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; địa danh xã Ba Động có tên từ năm 1930, có địa giới hành chính ổn định đến nay chưa thay đổi, điều chỉnh lần nào; mang dấu ấn lịch sử là nơi có tổ chức đảng đầu tiên của huyện Ba Tơ (Chi bộ Bãi Ri) được thành lập sớm nhất tháng 4/1930.

Trụ sở đặt tại xã Ba Động hiện nay thuận lợi kết nối giao thông, liên kết các xã lân cận vì có tuyến giao thông Quốc lộ 24 đi qua; thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp trong việc đi lại và thực hiện các giao dịch; cơ sở vật chất đáp ứng các điều kiện cho cán bộ, công chức, người lao động làm việc.

54. Thành lập xã Đặng Thùy Trâm trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của 2 ĐVHC cấp xã: Xã Ba Trang và xã Ba Khâm thuộc huyện Ba Tơ.

a) Kết quả sau sắp xếp

- Xã Đặng Thùy Trâm có: 199,403 km² (đạt 199,403% so với tiêu chuẩn), Quy mô dân số 4.494 người (đạt 89,880% so với tiêu chuẩn).

- Các ĐVHC cùng cấp liên kề: Phía Đông giáp phường Đức Phổ (mới) và xã Khánh Cường (mới); phía Tây giáp xã Ba Tơ (mới) và xã Ba Tô (mới); phía Nam giáp tỉnh Gia Lai (mới); phía Bắc giáp xã Nguyễn Nghiêm (mới) và xã Ba Động (mới).

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: Xã Ba Trang hiện nay.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC, đặt tên, trụ sở của ĐVHC sau sắp xếp

Việc sắp xếp các ĐVHC nhằm thực hiện chủ trương sắp xếp ĐVHC cấp xã theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; xã Ba Trang và Ba Khâm có địa giới hành chính liền kề, có nét tương đồng về kinh tế, văn hóa, xã hội; quốc phòng, an ninh luôn đảm bảo. Tuy nhiên 02 xã: Ba Trang, Ba Khâm có vị trí biệt lập, khó kết nối giao thông với đơn vị liền kề là thị trấn Ba Tư về hướng Tây, xã Phổ Nhơn hiện nay về hướng Đông, xã Ba Liên hiện nay về hướng Bắc; còn về hướng Nam giáp huyện An Lão tỉnh Gia Lai (mới) - tỉnh Bình Định hiện nay; mặt khác, việc nhập 02 xã có diện tích rất lớn (199,403 km²) nên nếu nhập thêm với 01 xã thứ 3 liền kề dẫn đến địa bàn rất rộng, khó quản lý, phức tạp và có khả năng ảnh hưởng đến quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội, tác động không nhỏ đến phát triển kinh tế - xã hội và quy hoạch chung của địa phương.

Việc lấy tên gọi xã Đặng Thùy Trâm phù hợp với nguyên tắc, quy định về đặt tên ĐVHC cấp xã hình thành sau sắp xếp. Theo đó, lấy tên của đồng chí Đặng Thùy Trâm, người đã có công đóng góp to lớn, có thành tích đặc biệt xuất sắc trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước của tỉnh Quảng Ngãi nói chung, trong đó có xã Ba Trang nói riêng. Ba Trang là nơi đồng chí Đặng Thùy Trâm đã hy sinh vào ngày 22/6/1970 khi thực hiện nhiệm vụ. Điểm di tích lịch sử Bệnh xá Đức Phổ tại thôn Nước Đang thuộc xã Ba Trang là một trong những điểm thuộc Khu di tích lịch sử văn hóa gắn liền với hoạt động cách mạng của Bác sĩ Đặng Thùy Trâm trong kháng chiến chống Mỹ (*gồm: Bệnh xá Đặng Thùy Trâm ở xã Phổ Cường, thị xã Đức Phổ, cùng các điểm di tích gắn liền với hoạt động của Bác sĩ Đặng Thùy Trâm trong chiến tranh như: Trạm Phẫu thuật tiền phương ở núi Bông Dầu, thôn Quy Thiện, xã Phổ Khánh; Hàm bí mật tại vườn nhà Y sĩ Tạ Thị Ninh ở thôn Nga Mân, xã Phổ Cường; Bệnh xá Đức Phổ tại Đồi Gò Chày thôn Đông Rằm 1, xã Ba Khâm*), khu di tích được Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi xếp hạng di tích văn hóa cấp tỉnh. Tháng 02/2006, Chủ tịch nước đã truy tặng danh hiệu Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân cho Liệt sĩ - Bác sĩ Đặng Thùy Trâm. Do đó, việc đặt tên thành xã Đặng Thùy Trâm có ý nghĩa lịch sử đối với xã Ba Trang hiện nay.

Trụ sở đặt tại Xã Ba Trang hiện nay thuận lợi trong kết nối giao thông vì xã Ba Trang là ĐVHC nằm cửa ngõ tuyến đường tỉnh hướng Tây xã Ba Trang trung tâm thị trấn Ba Tư hiện nay, có diện tích rộng hơn nhiều so với xã Ba Khâm; thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp trong việc đi lại và thực hiện các giao dịch; cơ sở vật chất đáp ứng các điều kiện cho cán bộ, công chức, người lao động làm việc.

III. KẾT QUẢ SAU KHI THỰC HIỆN SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ CỦA TỈNH QUẢNG NGÃI

Trước sắp xếp: Tỉnh Quảng Ngãi có 13 ĐVHC cấp huyện (gồm: 5 huyện đồng bằng, 5 huyện miền núi, 1 huyện hải đảo⁸; 1 thị xã; 1 thành phố) và 170

⁸ Lý Sơn

ĐVHC cấp xã (gồm: 144 xã, 17 phường và 09 thị trấn).

Sau sắp xếp: Tỉnh Quảng Ngãi còn 56 ĐVHC cấp xã (bao gồm: 6 phường, 49 xã và 01 đặc khu), đạt tỷ lệ 32,35%; giảm 115 ĐVHC cấp xã hiện nay (gồm: 11 phường, 9 thị trấn, 95 xã), tỷ lệ 67,65% so với số ĐVHC cấp xã trước sắp xếp và không còn ĐVHC cấp huyện.

IV. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP TỔ CHỨC BỘ MÁY, BỐ TRÍ ĐỘI NGŨ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC, NGƯỜI LAO ĐỘNG VÀ GIẢI QUYẾT CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH KHI THỰC HIỆN SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ

1. Phương án và lộ trình sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy cơ quan, tổ chức sau sắp xếp ĐVHC

1.1. Phương án sắp xếp

Sau khi sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính cấp xã, thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp (cấp tỉnh, cấp xã), bỏ cấp huyện (cấp trung gian) sẽ kết thúc hoạt động của tổ chức, cơ quan cấp huyện theo quy định và lộ trình của cấp có thẩm quyền⁹; đồng thời, việc sắp xếp, kiện toàn các cơ quan, tổ chức của chính quyền địa phương khi sắp xếp đơn vị hành chính thực hiện theo quy định của pháp luật và bảo đảm nguyên tắc thống nhất, gắn với việc sắp xếp tổ chức Đảng, tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp theo hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

1.1.1. Cơ cấu tổ chức

Tổ chức chính quyền địa phương sau khi sắp xếp các đơn vị hành chính thực hiện theo quy định của pháp luật về Tổ chức chính quyền địa phương và quy định có liên quan¹⁰. Theo đó, **cơ cấu tổ chức gồm**: Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân.

a) Hội đồng nhân dân cấp xã thành lập 2 Ban: Ban Pháp chế và Ban Kinh tế - Xã hội.

b) Ủy ban nhân dân cấp xã thành lập tối đa 4 phòng và tương đương phù hợp với đặc điểm đô thị, nông thôn, hải đảo (đặc khu), gồm: (1) Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân; (2) Phòng Kinh tế (đối với xã, đặc khu) hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị (đối với phường); (3) Phòng Văn hoá - Xã hội; (4) Trung tâm phục vụ hành chính công (xác định là tổ chức hành chính khác thuộc UBND cấp xã).

Căn cứ vào điều kiện phát triển kinh tế - xã hội, diện tích tự nhiên, quy mô dân số của đơn vị hành chính để quyết định số lượng cơ quan chuyên môn trực thuộc UBND cho phù hợp (nhưng không vượt quá 04 phòng và tương đương). Trường hợp tổ chức số lượng cơ quan chuyên môn trực thuộc UBND

⁹ theo Kết luận số 137-KL/TW, kết thúc hoạt động của ĐVHC cấp huyện hiện nay kể từ ngày 01/7/2025 sau khi Hiến pháp năm 2013 (sửa đổi) và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025 (sửa đổi) có hiệu lực thi hành.

¹⁰ Kết luận 137-KL/TW ngày 28/3/2025 của BCH Trung ương; Quyết định 759/QĐ-TTg ngày 14/4/2025 của Thủ tướng Chính phủ và Công văn số 03/CV-BCĐ ngày 15/4/2025 của Ban Chỉ đạo sắp xếp ĐVHC các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp

cấp xã dưới 03 đầu mỗi thì có thể bố trí tăng 01 Phó Chủ tịch UBND để trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo.

Đối với trường hợp ĐVHC cấp xã giữ nguyên (*không sắp xếp*), Trung ương giao địa phương căn cứ vào điều kiện thực tế xem xét, quyết định số lượng cơ quan chuyên môn thuộc UBND cho phù hợp hoặc không tổ chức các phòng chuyên môn (*trừ các Ban của HĐND hiện có*) mà phân công công chức chuyên môn trực tiếp đảm nhiệm các vị trí việc làm thực hiện chức năng, nhiệm vụ của chính quyền địa phương cấp xã mới. Trường hợp không tổ chức các phòng chuyên môn thuộc UBND cấp xã, Trung ương giao UBND tỉnh quyết định tăng biên chế so với số lượng biên chế cán bộ, công chức cấp xã hiện nay để thực hiện các nhiệm vụ mới chuyển giao từ cấp huyện.

c) Tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ huy quân sự ở ĐVHC cấp xã mới sau sắp xếp thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Quốc phòng.

1.1.2. Số lượng chức danh lãnh đạo¹¹

Thực hiện chủ trương của cấp có thẩm quyền về việc bố trí chức danh lãnh đạo cấp xã kiêm nhiệm chức danh người đứng đầu các cơ quan tham mưu, giúp việc cho cấp ủy, mặt trận tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội, chính quyền để tăng số lượng công chức làm việc trực tiếp giải quyết công việc của người dân, doanh nghiệp, cụ thể như sau:

- Lãnh đạo HĐND xã gồm: Chủ tịch (*chức danh kiêm nhiệm*) và 01 Phó Chủ tịch (*chức danh chuyên trách*);

- Lãnh đạo UBND xã gồm: Chủ tịch (*chức danh chuyên trách*) và 02 Phó Chủ tịch (*01 Phó Chủ tịch kiêm nhiệm chức danh Chánh Văn phòng HĐND và UBND; 01 Phó Chủ tịch kiêm nhiệm chức danh Giám đốc Trung tâm phục vụ hành chính công*).

- Các Ban của Hội đồng nhân dân có Trưởng ban (*chức danh kiêm nhiệm*) và 01 Phó Trưởng ban (*chức danh chuyên trách*).

- Các phòng và tương đương của UBND có Trưởng phòng (*chức danh chuyên trách hoặc do Phó Chủ tịch UBND kiêm nhiệm*) và 01 cấp phó chức danh chuyên trách.

Đối với trường hợp ĐVHC cấp xã giữ nguyên (*không sắp xếp*) và không tổ chức các phòng chuyên môn thì số lượng Phó Chủ tịch UBND cấp xã có thể bố trí tăng thêm 01 Phó chủ tịch để bảo đảm vai trò lãnh đạo, điều hành của chính quyền trong việc phục vụ người dân, doanh nghiệp.

1.1.3. Chức năng, nhiệm vụ quyền hạn

Cấp xã là cấp tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật của Trung ương và chính quyền địa phương cấp tỉnh; tập trung vào các nhiệm vụ phục vụ người dân, trực tiếp giải quyết các vấn đề của cộng đồng dân cư, cung cấp các dịch vụ

¹¹ Theo Công văn số 03/CV-BCĐ ngày 15/4/2025 của Ban Chỉ đạo sắp xếp các ĐVHC và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp

công cơ bản, thiết yếu cho người dân trên địa bàn. Theo đó, chính quyền địa phương cấp xã mới đảm nhận các nhiệm vụ, quyền hạn của chính quyền địa phương cấp xã và nhiệm vụ, quyền hạn của chính quyền địa phương cấp huyện hiện nay trực tiếp phục vụ người dân, doanh nghiệp trên địa bàn. Đồng thời, chính quyền địa phương cấp tỉnh tiếp tục phân cấp cho chính quyền địa phương cấp xã thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn tùy thuộc vào đặc điểm, điều kiện, năng lực và yêu cầu quản lý của từng cấp xã. Định hướng chức năng, nhiệm vụ các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp xã và nhiệm vụ, quyền hạn của chính quyền địa phương cấp xã thực hiện theo quy định tại Quyết định số 759/QĐ-TTg ngày 14/4/2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án sắp xếp, tổ chức lại ĐVHC các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp¹² và Luật Tổ chức chính quyền địa phương sửa đổi, bổ sung dự kiến sẽ được Quốc hội xem xét thông quan tại kỳ họp thứ 9, Quốc hội khóa XV.

1.1.4. Về biên chế (khỏi chính quyền)

Thực hiện theo Kết luận số 137-KL/TW ngày 28/3/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Quyết định số 759/QĐ-TTg ngày 14/4/2025 của Thủ tướng Chính phủ và Công văn số 03/CV-BCĐ ngày 15/4/2025 của Ban Chỉ đạo sắp xếp ĐVHC các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp; theo đó:

Chuyên 100% biên chế cấp huyện hiện có để bố trí biên chế cấp xã, trong đó đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý của hệ thống chính trị cấp huyện hiện nay được bố trí làm nòng cốt tại các đơn vị cấp xã mới. Có thể tăng cường cán bộ, công chức, viên chức cấp tỉnh về cấp xã.

Trước mắt giữ nguyên số lượng biên chế cán bộ, công chức, viên chức của cấp huyện, cán bộ, công chức của cấp xã hiện có trước sắp xếp để bố trí cho ĐVHC cấp xã mới sau sắp xếp. Thực hiện việc rà soát, tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức cấp xã đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, đảm bảo trong thời hạn 05 năm cơ bản theo đúng quy định. Dự kiến biên chế bình quân của mỗi cấp xã khoảng 32 biên chế (không bao gồm khối Đảng, đoàn thể).

1.1.5. Về tổ chức đơn vị sự nghiệp công lập

Việc tổ chức các đơn vị sự nghiệp công lập cung ứng các dịch vụ sự nghiệp công trên địa bàn ĐVHC cấp xã sau khi sắp xếp, bỏ cấp huyện được thực hiện theo Kết luận số 137-KL/TW ngày 28/3/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư; Quyết định 759/QĐ-TTg ngày 14/4/2025 của Thủ tướng Chính phủ¹³ và Công văn số 03/CV-BCĐ ngày 15/4/2025 của Ban Chỉ đạo sắp xếp ĐVHC các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp. Theo đó:

- Đối với lĩnh vực giáo dục: Giữ nguyên các trường trung học cơ sở, tiểu học, mầm non công lập và chuyển giao cho chính quyền địa phương cấp xã quản lý. Đối với trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục thường xuyên thuộc UBND cấp huyện hiện nay sẽ chuyển về Sở Giáo dục và Đào tạo quản lý

¹² Tại trang 20- 21 và trang 26-27 của Quyết định 759/QĐ-TTg

¹³ Phê duyệt Đề án sắp xếp, tổ chức lại ĐVHC các cấp và xây dựng mô hình chính quyền địa phương 02 cấp

và tổ chức lại để thực hiện cung ứng dịch vụ theo khu vực liên xã, phường.

- Đối với lĩnh vực y tế: Duy trì các Trạm y tế xã, phường hiện có để đáp ứng yêu cầu chăm sóc sức khỏe Nhân dân trên địa bàn. Căn cứ vào diện tích, quy mô dân số của ĐVHC cấp xã mới, có thể tổ chức lại thành 01 đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND cấp xã để thực hiện nhiệm vụ về phòng bệnh và chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người dân trên địa bàn.

Đối với Trung tâm y tế hiện nay tiếp tục giao¹⁴ Sở Y tế quản lý để sắp xếp, tổ chức cung ứng dịch vụ theo khu vực liên xã, phường.

- Định hướng sắp xếp, tổ chức 01 đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND cấp xã để cung ứng dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu cho người dân trên địa bàn. Trước mắt, để bộ máy hoạt động liên tục, thông suốt, không đứt quãng phục vụ người dân, dự kiến giao cho Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh thực hiện nhiệm vụ tại địa phương (*trong đó có dịch vụ công ích, vệ sinh môi trường, cảnh quan đô thị*).

- Định hướng dự kiến sắp xếp, chuyển nhiệm vụ quản lý đầu tư xây dựng về Ban Quản lý Dự án Đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh Quảng Ngãi hoặc Ban Quản lý Dự án Đầu tư xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh Quảng Ngãi cho phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng Ban; đồng thời, chuyển nhiệm vụ phát triển quỹ đất, giải phóng mặt bằng về Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh để cung ứng dịch vụ theo khu vực liên xã, phường.

- Thực hiện việc cơ cấu lại hoặc giải thể các đơn vị sự nghiệp công lập hoạt động không hiệu quả (*như Đội quản lý Đô thị và các công trình công cộng/Đội quản lý trật tự đô thị và công cộng, ...*), bảo đảm nâng cao chất lượng cung ứng dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu gắn với cơ cấu lại, giảm viên chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước theo yêu cầu của Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị Trung ương 6 khóa XII về tiếp tục đổi mới và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.

1.1.6. Đối với người hoạt động không chuyên trách cấp xã

Kết thúc việc sử dụng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã hiện nay theo quy định điểm 2.6 khoản 2 mục II Công văn số 03/CV-BCĐ ngày 15/4/2025 của Ban Chỉ đạo sắp xếp ĐVHC các cấp và xây dựng mô hình tổ chức CQĐP 02 cấp (*kể từ ngày 01/8/2025*).

Chính quyền địa phương xem xét, có thể sắp xếp, bố trí người hoạt động không chuyên trách cấp xã đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ tham gia công tác tại thôn, tổ dân phố và thực hiện chế độ, chính sách đối với các trường hợp không bố trí công tác theo quy định.

1.1.7. Đối với thôn, tổ dân phố của cấp xã

Tiếp tục xác định thôn, tổ dân phố là tổ chức tự quản của cộng đồng dân

¹⁴ Hiện nay tỉnh Quảng Ngãi tạm dừng việc chuyển giao các Trung tâm y tế do Sở Y tế quản lý về cho UBND cấp huyện quản lý

cư, không phải là cấp hành chính. Trước mắt giữ nguyên thôn, tổ dân phố hiện có. Thực hiện sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố theo hướng tinh gọn, phục vụ trực tiếp đời sống của cộng đồng dân cư trên địa bàn sau khi có quy định của cấp có thẩm quyền.

1.2. Lộ trình thực hiện

- Kết thúc hoạt động của ĐVHC cấp huyện và các tổ chức đơn vị sự nghiệp công lập thuộc huyện: Thực hiện hoàn thành chậm nhất ngày 01/7/2025 (*thời điểm kết thúc hoạt động của ĐVHC cấp huyện¹⁵*).

- Việc sắp xếp và kiện toàn tổ chức bộ máy của các cơ quan, tổ chức sau sắp xếp ĐVHC thực hiện theo quy định tại khoản 7 Điều 10 Nghị quyết 76/2025/NQ-UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp ĐVHC năm 2025 (*hoàn thành xong việc kiện toàn tổ chức bộ máy và chính thức đi vào hoạt động chậm nhất ngày 15/8/2025*).

2. Phương án và lộ trình bố trí, sắp xếp cán bộ, công chức, viên chức, người lao động sau sắp xếp ĐVHC

Theo định hướng tại Công văn số 03/CV-BCĐ ngày 15/4/2025 của Ban Chỉ đạo sắp xếp ĐVHC các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp: Căn cứ vào điều kiện thực tiễn và tiêu chuẩn, năng lực cán bộ, công chức, viên chức của cấp huyện và cán bộ, công chức cấp xã hiện nay, sẽ xem xét, quyết định việc sắp xếp, bố trí cán bộ, công chức, viên chức ở cấp xã mới theo phân cấp quản lý.

2.1. Đối với cán bộ, công chức (bao gồm cấp huyện và cấp xã hiện nay)

a) Thực trạng

- Tổng số cán bộ, công chức cấp huyện, cấp xã tỉnh Quảng Ngãi có mặt hiện nay (*không bao gồm khối đảng, đoàn thể*): 3.109 người/3.409 biên chế giao năm 2025, trong đó:

+ Cán bộ, công chức cấp huyện: 874 người/958 biên chế giao năm 2025.

+ Cán bộ, công chức cấp xã¹⁶: 2.235 người/2.451¹⁷ biên chế giao năm 2025 (*không bao gồm 1.151 người/1.203¹⁸ biên chế giao năm 2025 với các chức danh: Bí thư, Bí thư kiêm Chủ tịch HĐND xã, Phó Bí thư kiêm Chủ tịch HĐND, Phó Bí thư kiêm CT MTTQVN, Phó Bí thư thường trực, Chủ tịch MTTQVN và Chủ tịch các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã*).

b) Phương án, lộ trình thực hiện

Trước mắt giữ nguyên số lượng biên chế cán bộ, công chức cấp huyện,

¹⁵ theo Kết luận 60-NQ/TW ngày 12/4/2025 của BCHTW)

¹⁶ Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân (chuyên trách); Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân và Công chức: Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự; Văn phòng - thống kê; Địa chính - xây dựng - đô thị và môi trường (đối với phường, thị trấn) hoặc địa chính - nông nghiệp - xây dựng và môi trường (đối với xã); Tài chính - kế toán; Tư pháp - hộ tịch; Văn hóa - xã hội.

¹⁷ Bao gồm 21 cán bộ dôi dư (11 cán bộ, 10 công chức)

¹⁸ Bao gồm 15 cán bộ dôi dư (4 cán bộ khối Đảng và 11 cán bộ tổ chức chính trị - xã hội)

cấp xã hiện có để bố trí làm việc tại cấp xã và thực hiện rà soát tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

Việc sắp xếp, bố trí 1.151 người với các chức danh: Bí thư, Bí thư kiêm Chủ tịch HĐND xã, Phó Bí thư kiêm Chủ tịch HĐND, Phó Bí thư kiêm CT MTTQVN, Phó Bí thư thường trực, Chủ tịch MTTQVN và Chủ tịch các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã tại các xã, phường, thị trấn được thực hiện gắn với Đề án hệ thống tổ chức Đảng cấp xã trực thuộc Tỉnh ủy theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp (cấp tỉnh, cấp xã); Đề án sắp xếp các cơ quan Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ về trực thuộc UBMTTQVN cấp tỉnh và cấp xã và Đề án cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ quản lý và phân cấp quản lý cán bộ theo mô hình hệ thống chính trị được tổ chức lại.

Chậm nhất là 05 năm kể từ ngày Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sắp xếp ĐVHC cấp xã của tỉnh Quảng Ngãi có hiệu lực thi hành, số lượng và việc bố trí lãnh đạo, quản lý, số lượng cán bộ, công chức, viên chức của các cơ quan, tổ chức ở đơn vị hành chính sau sắp xếp thực hiện theo quy định.

2.2. Viên chức sự nghiệp cấp huyện (không bao gồm giáo dục, y tế và sự nghiệp khối Đảng quản lý)

a) Thực trạng: Hiện có 402 người/448 biên chế được giao hưởng lương từ ngân sách nhà nước; 175 viên chức hưởng lương từ nguồn thu của đơn vị tự chủ¹⁹.

b) Phương án, lộ trình thực hiện: Tổ chức thực hiện tinh gọn đầu mối, tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ viên chức đảm bảo cung ứng nhiều dịch vụ công cơ bản thiết yếu trên địa bàn đơn vị hành chính cấp xã, liên xã theo quy định của Chính phủ và phân cấp quản lý.

2.3 Người lao động (ở cấp huyện)

a) Thực trạng: Hiện có 65 đang hợp đồng lao động theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ tại cơ quan hành chính cấp huyện.

b) Phương án, lộ trình thực hiện: Theo quy định của Chính phủ về sử dụng người lao động tại các đơn vị hành chính cấp xã sau sắp xếp (nếu có).

2.4. Đối với người hoạt động không chuyên trách cấp xã

a) Thực trạng: Tổng số người hoạt động không chuyên trách cấp xã hiện nay: 1.897 người/2.259 giao năm 2025. Trong đó, có 121 người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã đang kiêm nhiệm người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố và 88 người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã đang kiêm nhiệm người trực tiếp tham gia công việc ở thôn, tổ dân phố.

b) Phương án, lộ trình thực hiện: Đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã hiện nay, xem xét bố trí công tác tại thôn, tổ dân phố khi đáp ứng điều kiện, tiêu chuẩn và nhu cầu thực tế của địa phương; trường hợp không bố

¹⁹ Ban QL Chợ (TP Quảng Ngãi); Ban QL DADTXD và PTQĐ hoặc Ban QL ĐTXD, Trung tâm PTQĐ các huyện, thị xã, TP

trí công tác thì khi kết thúc hoạt động kể từ ngày 01/8/2025.

3. Phương án và lộ trình giải quyết chế độ, chính sách sau sắp xếp ĐVHC

3.1. Để giải quyết số cán bộ, công chức dôi dư do sắp xếp ĐVHC cấp xã hiện nay theo hướng bỏ cấp trung gian (*cấp huyện*), hình thành các ĐVHC cấp xã mới, thực hiện theo lộ trình và căn cứ vào các quy định hiện hành của Nhà nước để bố trí, sắp xếp và thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức như:

+ Nghị định số 29/2023/NĐ-CP ngày 03/6/2023 của Chính phủ quy định về tinh giản biên chế và Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định 29 (*nếu có*²⁰);

+ Nghị định số 178/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính phủ về chính sách, chế độ đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và lực lượng vũ trang trong thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị; Nghị định số 67/2025/NĐ-CP ngày 15/03/2025 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 178/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính phủ;

+ Nghị định số 177/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính phủ quy định chế độ, chính sách đối với các trường hợp không tái cử, tái bổ nhiệm và cán bộ thôi việc, nghỉ hưu theo nguyện vọng...

Trong thời hạn 5 năm: Hàng năm tiếp tục rà soát, đánh giá chất lượng cán bộ, công chức để bố trí sắp xếp giảm dần số lượng cán bộ, công chức dôi dư, đến năm 2030 đảm bảo đủ số lượng cán bộ, công chức của một ĐVHC mới theo quy định.

3.2. Đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã hiện nay, nếu không bố trí công tác thì kết thúc hoạt động từ 01/8/2025 và giải quyết chế độ, chính sách theo quy định hiện hành (*Nghị định số 29/2023/NĐ-CP ngày 03/6/2023 của Chính phủ quy định về tinh giản biên chế*) và chính sách khác của Trung ương (*nếu có*).

Thời gian thực hiện: Theo quy định của cấp thẩm quyền.

V. PHƯƠNG ÁN VÀ LỘ TRÌNH SẮP XẾP, XỬ LÝ TRỤ SỞ, TÀI SẢN CÔNG SAU SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ

Qua rà soát có 400 trụ sở công trên địa bàn tỉnh, theo đó dự kiến phương án và lộ trình sắp xếp, xử lý trụ sở công như sau:

1. Phương án sắp xếp

Sau sắp xếp, tổ chức lại ĐVHC cấp xã tỉnh Quảng Ngãi còn 56 ĐVHC cấp xã (*06 phường, 49 xã và 01 đặc khu*); trên cơ sở rà soát tiêu chuẩn, định mức theo quy định, tỉnh tiếp tục sử dụng 67 trụ sở để làm việc; dôi dư 48 trụ sở; phương án khác 285 trụ sở.

2. Lộ trình

Việc bố trí, sử dụng trụ sở, tài sản công sau sắp xếp ĐVHC thực hiện theo quy định của Chính phủ; theo đó, dự kiến lộ trình sắp xếp, xử lý như sau:

²⁰ Hiện nay, dự thảo đang được lấy ý kiến

Năm 2025: 10%/tổng số trụ sở dôi dư và phương án khác.

Năm 2026: thêm 15%/tổng số trụ sở dôi dư và phương án khác.

Năm 2027: thêm 25%/tổng số trụ sở dôi dư và phương án khác.

Năm 2028: thêm 25%/tổng số trụ sở dôi dư và phương án khác.

Năm 2029: thêm 25%/tổng số trụ sở dôi dư và phương án khác.

VI. PHƯƠNG ÁN VÀ LỘ TRÌNH THỰC HIỆN CÁC CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH ĐẶC THÙ ĐỐI VỚI ĐVHC CẤP XÃ HÌNH THÀNH SAU SẮP XẾP

1. Người dân, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, người hưởng lương trong lực lượng vũ trang trên địa bàn đơn vị hành chính sau sắp xếp tiếp tục hưởng chế độ, chính sách đặc thù áp dụng theo vùng, theo khu vực hoặc theo đơn vị hành chính như thời điểm trước khi thực hiện sắp xếp cho đến khi có quyết định của cấp có thẩm quyền.

2. Giữ nguyên phạm vi, đối tượng và nội dung của các chế độ, chính sách theo quy định của trung ương và địa phương áp dụng đối với đơn vị hành chính như trước thời điểm sắp xếp cho đến khi có quyết định khác của cơ quan có thẩm quyền.

3. Trường hợp có thay đổi tên gọi của đơn vị hành chính sau sắp xếp thì sử dụng tên gọi mới của đơn vị hành chính để tiếp tục tổ chức thực hiện các chế độ, chính sách đặc thù.

VII. QUẢN LÝ HỒ SƠ, BẢN ĐỒ ĐỊA GIỚI HÀNH CHÍNH, HỒ SƠ ĐỊA CHÍNH

Trong quá trình sắp xếp ĐVHC, các địa phương tăng cường công tác quản lý, bảo quản hồ sơ, bản đồ địa giới hành chính, hồ sơ địa chính để tránh việc thất lạc, hư hỏng và phối hợp thực hiện chỉnh lý hồ sơ, bản đồ địa giới hành chính, hồ sơ địa chính sau khi có Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sắp xếp ĐVHC cấp xã.

VIII. TRÁCH NHIỆM CỦA CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ TRONG VIỆC SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ

1. Sở Nội vụ

- Tham mưu triển khai thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy, biên chế, nhân sự khối chính quyền... theo Đề án được cấp có thẩm quyền phê duyệt và quy định cấp thẩm quyền.

- Hướng dẫn, tham mưu thực hiện giải quyết chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, người hoạt động không chuyên trách cấp xã trong các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị, địa phương tại các ĐVHC cấp xã mới hình thành sau sắp xếp theo phân cấp quản lý.

- Đối với công tác văn thư, lưu trữ khi sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính cấp xã: Hướng dẫn về quản lý công tác văn thư; thu thập, bảo quản, tổ chức sử dụng tài liệu lưu trữ cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân có nhu cầu sử

dụng; hướng dẫn thống kê, sắp xếp, đóng gói, niêm phong, xác nhận khối lượng, tình trạng tài liệu giấy, tài liệu trên vật mang tin khác (nếu có) và phối hợp Sở Tài chính hướng dẫn các cơ quan, tổ chức, địa phương rà soát, tận dụng các trụ sở còn trống để bố trí kho lưu trữ, đảm bảo tính an toàn, hiệu quả trong suốt quá trình sắp xếp tổ chức bộ máy.

- Tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo cơ quan, tổ chức, đơn vị liên quan rà soát và tổ chức thẩm định trình cấp có thẩm quyền quyết định phân loại ĐVHC hình thành sau sắp xếp *(theo quy định tại Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của ĐVHC và phân loại ĐVHC)*.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện việc lập mới, chỉnh lý, bổ sung hồ sơ, bản đồ địa giới ĐVHC các cấp khi thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp xã và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp.

- Rà soát, trình cấp có thẩm quyền điều chỉnh các chính sách thuộc lĩnh vực lao động - xã hội và chính sách đối với người có công tại ĐVHC cấp xã hình thành sau sắp.

2. Sở Xây dựng

- Chủ trì, phối hợp, trình cấp có thẩm quyền điều chỉnh quy hoạch đô thị đối với các ĐVHC đô thị sau sắp xếp, đề xuất các biện pháp để đảm bảo và tiếp tục nâng cao chất lượng đô thị sau khi hoàn thành sắp xếp.

- Tiến hành rà soát, lập, điều chỉnh các quy hoạch đô thị, quy hoạch nông thôn để bảo đảm sự thống nhất, phù hợp với Đề án sắp xếp ĐVHC cấp xã tỉnh Quảng Ngãi.

3. Sở Tài chính

- Hướng dẫn việc thực hiện nguồn vốn đầu tư công và việc điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư công giai đoạn 2026-2030; việc xác định ưu đãi đầu tư; thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp thay đổi địa giới hành chính; thay đổi thông tin giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, giấy phép kinh doanh của cá nhân, tổ chức.

- Hướng dẫn công tác lập dự toán, định mức chi; quản lý, sử dụng, quyết toán kinh phí; việc miễn phí, lệ phí khi thực hiện chuyển đổi các loại giấy tờ có liên quan của các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp; xử lý trụ sở, tài sản làm việc của các cơ quan, đơn vị, tổ chức ở đơn vị hành chính thực hiện sắp xếp, sáp nhập.

- Hướng dẫn việc quản lý, sử dụng, quyết toán kinh phí thực hiện sắp xếp ĐVHC ở các địa phương; việc xử lý trụ sở, tài sản công của cơ quan, tổ chức, đơn vị tại các ĐVHC thực hiện sắp xếp; việc miễn phí, lệ phí khi thực hiện chuyển đổi các loại giấy tờ.

4. Sở Nông nghiệp và Môi trường

Rà soát, chỉnh lý hồ sơ địa chính sau khi sắp xếp ĐVHC do thay đổi đường địa giới hành chính và tên gọi của ĐVHC thực hiện sắp xếp. Cập nhật, chuyển đổi

thông tin các loại giấy tờ theo thẩm quyền quản lý sau khi sắp xếp ĐVHC.

Rà soát, bổ sung thực hiện các chính sách theo Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo; chính sách theo Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới đối với ĐVHC thực hiện sắp xếp; đánh giá các tiêu chí nông thôn mới và trình cấp có thẩm quyền việc công nhận ĐVHC cấp xã hình thành sau sắp xếp đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu.

5. Sở Tư pháp

- Tham mưu rà soát, tổng hợp, đề xuất phương án xử lý các văn bản quy phạm pháp luật do HĐND tỉnh, UBND tỉnh ban hành còn hiệu lực theo định hướng sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp năm 2013, theo phương án sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính cấp xã theo mô hình chính quyền địa phương 2 cấp trên địa bàn tỉnh.

- Hướng dẫn xử lý vấn đề phát sinh thuộc lĩnh vực hộ tịch khi thực hiện sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính cấp xã.

- Hướng dẫn giải quyết thủ tục hành chính liên quan đến thẩm quyền giải quyết và thẩm quyền quản lý của Sở Tư pháp ở các ĐVHC sau sắp xếp.

6. Sở Y tế

Chuyển giao nguyên trạng các trạm y tế về cấp xã quản lý để thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe Nhân dân, đảm bảo việc tiếp cận dịch vụ y tế của người dân ở các địa giới hành chính sắp xếp được thuận lợi nhất.

7. Sở Dân tộc và Tôn giáo

- Hướng dẫn thực hiện chế độ, chính sách của Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh sau sắp xếp.

- Thực hiện tốt công tác quản lý tôn giáo trên địa bàn tỉnh sau sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính cấp xã.

8. Sở Khoa học và Công nghệ

- Hướng dẫn Chủ quản dữ liệu xác định phạm vi, khoanh vùng dữ liệu, tài liệu điện tử trong Hệ thống thông tin theo từng tài khoản của cơ quan, tổ chức, cá nhân; lập danh mục hồ sơ công việc chưa hoàn thành, đã hoàn thành theo cơ quan, tổ chức, cá nhân (*tính đến thời điểm dự kiến bàn giao*); chuẩn bị phương án bàn giao khi có chỉ đạo.

- Hướng dẫn Chủ quản dữ liệu thực hiện đóng, kết thúc hoạt động đối với tài khoản của cơ quan, tổ chức, cá nhân ngay khi có quyết định về sắp xếp tổ chức bộ máy có hiệu lực; đôn đốc, theo dõi tình hình thực hiện và tổ chức hoạt động hỗ trợ thực hiện.

- Chủ trì, phối hợp việc cấp mã định danh điện tử cho các cơ quan, tổ chức mới; Hướng dẫn các Chủ quản dữ liệu thực hiện cập nhật hệ thống mã định

danh tài liệu, mã hồ sơ, ký hiệu văn bản của cơ quan, tổ chức mới, bảo đảm Hệ thống thông tin hoạt động thông suốt.

- Hướng dẫn về chính quyền điện tử, chính quyền số đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số; về xây dựng hệ thống dữ liệu kết nối, liên thông giữa chính quyền cấp tỉnh và liên thông với Trung ương.

9. Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch

Hướng dẫn rà soát, điều chỉnh và xác định đơn vị hành chính có di tích được công nhận, xếp hạng là di sản văn hoá và thiên nhiên thế giới, di sản lịch sử quốc gia đặc biệt của các đơn vị hành chính thực hiện sắp xếp.

10. Sở Giáo dục và Đào tạo

Hướng dẫn đảm bảo duy trì, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các cơ sở giáo dục, đào tạo công lập.

11. Công an tỉnh

- Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương thống kê, đóng gói, bảo đảm an toàn, bàn giao tài liệu mật theo đúng quy định.

- Hướng dẫn, phối hợp thực hiện việc thu hồi con dấu cũ, khắc con dấu mới của cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp có liên quan tại ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp; thực hiện việc chuyển đổi địa chỉ cư trú của công dân; cập nhật, chuyển đổi thông tin các loại giấy tờ theo thẩm quyền quản lý do thay đổi địa giới và tên gọi của ĐVHC do thực hiện sắp xếp.

- Tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo tiếp tục duy trì, củng cố các lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở khi sắp xếp ĐVHC cấp xã theo quy định của cấp có thẩm quyền.

12. Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh

Rà soát, trình cấp có thẩm quyền xác định ĐVHC cấp xã hình thành sau sắp xếp là trọng điểm về quốc phòng; tổ chức xây dựng lực lượng dân quân tự vệ ở ĐVHC sau sắp xếp. Hướng dẫn, thực hiện việc lập hồ sơ đề nghị xét công nhận ĐVHC cấp xã hình thành sau sắp xếp là đơn vị Anh hùng lực lượng vũ trang Nhân dân.

IX. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Kết luận

Việc xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp (cấp tỉnh, cấp xã), sắp xếp, tổ chức lại ĐVHC cấp xã của tỉnh Quảng Ngãi đảm bảo theo định hướng của Bộ Chính trị, Ban Bí thư và Chính phủ; phù hợp với nguyên tắc sắp xếp, mở rộng không gian phát triển cho đơn vị hành chính mới; xây dựng và củng cố chính quyền cấp xã vững mạnh, gần dân, thiết thực, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân; góp phần tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế, nâng cao hiệu quả, hiệu lực hoạt động của tổ chức chính trị, quản lý chính quyền cấp xã; cơ cấu và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức; phù

hợp với nhiệm vụ, định hướng phát triển của tỉnh Quảng Ngãi.

2. Kiến nghị, đề xuất

2.1. Kiến nghị Trung ương quan tâm xem xét hỗ trợ kinh phí để triển khai thực hiện việc sắp xếp các ĐVHC cấp xã, như: Cải tạo, sửa chữa, xây trụ sở làm việc của cơ quan hành chính sau sáp nhập; Trạm y tế; đầu tư cơ sở vật chất, giải quyết chế độ, chính sách cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động...

2.2. Kiến nghị Chính phủ quan tâm chỉ đạo, sớm triển khai thực hiện Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường cao tốc Quảng Ngãi - KonTum, thúc đẩy phát triển kinh tế hành lang Đông Tây của tỉnh Quảng Ngãi sau hợp nhất.

2.3. Đề nghị các Bộ, ngành Trung ương sớm tham mưu cấp thẩm quyền ban hành các quy định, hướng dẫn, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình xây dựng Đề án sắp xếp ĐVHC và các nội dung khác có liên quan để địa phương có cơ sở pháp lý trong quá trình triển khai và thực hiện Đề án sắp xếp ĐVHC cấp xã theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp và sắp xếp lại ĐVHC cấp xã.

Trên đây là Đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Quảng Ngãi năm 2025./.